

**NỘI DUNG, THỜI LƯỢNG DẠY HỌC
CÁC CHỦ ĐỀ, BÀI HỌC – HỌC KÌ 1**

TT tuần	Chủ đề	Bài học	Số tiết	Trang
1	Chủ đề 1 Học vui cùng màu sắc	Bài 1: Vui chơi với màu	2	2
2				
3		Bài 2: Màu đậm, màu nhạt	2	6
4				
5	Chủ đề 2 Sáng tạo với nét	Bài 3: Cùng học vui với nét	2	10
6				
7		Bài 4: Sáng tạo cùng sản phẩm thủ công	2	15
8				
9	Chủ đề 3 Trang trí bằng chấm, nét lặp lại	Bài 5: Khu vườn vui vẻ	2	19
10				
11		Bài 6: hộp bút thân quen	2	24
12				
13	Chủ đề 4 Học vui với tranh in	Bài 7: làm quen với tranh in	2	29
14				
15		Bài 8: Hoa, quả mùa xuân	2	34
16				
17		Bài 9: Cùng nhau ôn tập học kì 1	2	38
18				
	Tổng	9 bài	18 tiết	

CHỦ ĐỀ 1: HỌC VUI CÙNG MÀU SẮC (4 tiết)

Bài 1: VUI CHƠI VỚI MÀU (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1.1. Năng lực mỹ thuật

Bài học giúp HS đạt được một số yêu cầu cần đạt về năng lực mỹ thuật, cụ thể như sau:

– Đọc được tên các màu cơ bản ở hình ảnh trong tự nhiên, trong đời sống, trong sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật và trong thực hành, sáng tạo.

– Sử dụng được các màu cơ bản để thực hành, sáng tạo sản phẩm và trao đổi, chia sẻ.

– Trưng bày, giới thiệu, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của mình hoặc của bạn.

Bước đầu làm quen với tìm hiểu vẻ đẹp của tác phẩm mỹ thuật có sử dụng các màu cơ bản.

1.2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác như: Tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác, ngôn ngữ, âm nhạc, khoa học (tìm hiểu tự nhiên, xã hội)... được biểu hiện như: *Chọn màu cơ bản yêu thích để vẽ hình ảnh trên sản phẩm, Trao đổi, chia sẻ trong học tập; Tìm hiểu vẻ đẹp của hình ảnh trong tự nhiên, trong đời sống có các màu cơ bản; nghe và hát bài hát về màu sắc...*

1.3. Phẩm chất

Bài học góp phần bồi dưỡng ở HS một số phẩm chất chủ yếu như: tình yêu thiên nhiên và cuộc sống, đức tính chăm chỉ, trung thực, ý thức tôn trọng được biểu hiện như:

Mỹ thuật 2 – Sgk Cánh diều

Yêu thích vẻ đẹp của màu sắc trong thiên nhiên, đời sống; Tôn trọng ý thích về màu sắc của bạn bè và những người xung quanh; biết chuẩn bị đồ dùng học tập...

II. CHUẨN BỊ CỦA HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN

2.1. Học sinh: SGK, Vở TH; màu vẽ, giấy màu, bút chì.

2.2. Giáo viên: SGK, Vở TH; giấy màu, màu vẽ, bút chì...; hình ảnh/vật thật liên quan đến nội dung bài học.

Gv có thể sử dụng hình ảnh làng bích họa Tam Thanh (miền Trung) hoặc hình vẽ, trang trí trên tường, hành lang đường phố/đường làng ở địa phương và một số nơi khác để giới thiệu đến HS.

III. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT, HÌNH THỨC TỔ CHỨC DH CHỦ YẾU

1.1. Phương pháp dạy học: Trực quan, quan sát, gợi mở, luyện tập, thực hành, liên hệ thực tế, học tập nhóm, giải quyết vấn đề, vấn đáp...

1.2. Kỹ thuật dạy học: Động não, bể cá, tia chớp, sơ đồ tư duy...

1.3. Hình thức dạy học: Làm việc cá nhân, làm việc nhóm

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Phân bố nội dung chính ở mỗi tiết

Tiết 1	- Nhận biết các màu cơ bản - Thực hành: Vẽ bức tranh về hình ảnh yêu thích bằng các màu cơ bản
Tiết 2	- Nhắc lại nội dung tiết 1 - Thực hành: Tạo sản phẩm có các màu cơ bản bằng cách vẽ, cắt, dán hoặc nặn (cá nhân/nhóm)/Có thể sử dụng sản phẩm của tiết 1 để tạo sản phẩm nhóm.

Tiết 1

Hoạt động chủ yếu của GV	HD chủ yếu của HS
Hoạt động 1: Ổn định lớp, giới thiệu bài học (khoảng 4')	
- Kiểm tra sĩ số HS - Tổ chức Hs nghe (hoặc cùng hát) bài hát: Màu hoa (nhạc và lời của Hoàng Văn Yến); gợi mở HS kể tên màu sắc được nhắc trong bài hát; liên hệ giới thiệu bài học.	- Lớp trưởng/tổ trưởng báo cáo Gv - Nghe và hát bài hát
Hoạt động 2: Tổ chức HS tìm hiểu, khám phá những điều mới mẻ (khoảng 28')	
2.1. Tổ chức HS quan sát, nhận biết (khoảng 7 phút)	

<i>a. Sử dụng hình ảnh Tr.5.</i> – Hướng dẫn HS quan sát và thảo luận: Kể tên các đồ dùng và đọc tên các màu – Nhận xét câu trả lời, nhận xét, bổ sung của HS; nêu vấn đề, kích thích HS tìm những đồ dùng, đồ vật ở trong lớp có các màu: đỏ, vàng, lam – Gợi nhắc HS: Các màu: đỏ, vàng, lam (xanh lam) là những màu cơ bản; kết hợp hướng dẫn HS xem thêm trang 81, Sgk và giải thích thêm về đặc điểm màu cơ bản. <i>b. Sử dụng hình ảnh bắp ngô, cánh diều, cái ô/dù (trang 6)</i> – Hướng dẫn HS quan sát, giao nhiệm vụ: + Đọc tên mỗi hình ảnh + Giới thiệu màu cơ bản có trên mỗi hình ảnh + Chia sẻ điều biết được về mỗi hình ảnh, ví dụ: Em đã biết các hình ảnh này chưa? Hoặc đã thấy ở đâu? Sử dụng để làm gì?... – Tóm tắt chia sẻ của HS, giới thiệu thêm về mỗi hình ảnh và liên hệ với đời sống. – Gợi mở HS kể thêm hình ảnh/đồ dùng đã biết có các màu cơ bản. <i>c. Giới thiệu tác phẩm mỹ thuật (tr.6)</i> – Hướng dẫn HS quan sát, thảo luận, trả lời câu hỏi: + Đọc tên một số màu có ở tác phẩm + Kể tên chi tiết/hình ảnh có màu cơ bản – Tóm tắt những chia sẻ của HS, giới thiệu tên tác giả và các màu sắc có trên tác phẩm. – Giới thiệu thêm một số sản phẩm trong Vở TH, tác phẩm sưu tầm; gợi mở HS chỉ ra màu cơ bản ở sản phẩm, tác phẩm. ⇒ Sử dụng câu chốt trang 6 để tóm tắt nội dung HĐ 2.1; kết hợp ⇒ trình chiếu hình ảnh	– Quan sát, thảo luận nhóm đôi – Nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn/nhóm bạn – Tìm màu cơ bản có trong lớp – Giới thiệu hình ảnh, đồ dùng... đã nhìn thấy/đã biết... có màu cơ bản. – Thảo luận nhóm 6 – Trả lời câu hỏi, nhận xét, bổ sung
2.2. Tổ chức HS thực hành, sáng tạo và tập trao đổi, chia sẻ (khoảng 16 phút)	

<i>a. Tổ chức HS chơi trò chơi: “Ai nhanh, ai đúng” (tr.7)</i> – Hướng dẫn HS quan sát các thẻ màu và thảo luận, thực hiện nhiệm vụ nêu trong SGK – Nhận xét kết quả trò chơi; kích thích HS hứng thú với thực hành.	– Quan sát – Thảo luận nhóm 3-4 – Trả lời, nhận xét, bổ sung
<i>b. Hướng dẫn HS tìm hiểu sử dụng màu cơ bản trên một số sản phẩm (tr.7).</i> – Tổ chức Hs quan sát, giao nhiệm vụ thảo luận: + Giới thiệu hình ảnh rõ nhất ở mỗi sản phẩm + Giới thiệu sản phẩm có nhiều màu vàng/màu đỏ/màu lam. + Trên mỗi sản phẩm, màu đỏ, màu vàng, màu lam có ở hình ảnh, chi tiết nào? – Tóm tắt nội dung thảo luận, chia sẻ của HS; giới thiệu rõ hơn các màu cơ bản sử dụng trên mỗi sản phẩm và gợi nhắc HS: + <i>Có thể vẽ hình ảnh yêu thích như: con vật, bông hoa, trái cây, đồ vật, đồ dùng...theo ý thích.</i> + <i>Có thể sử dụng nhiều màu vàng hoặc nhiều màu đỏ, nhiều màu lam để vẽ hình ảnh yêu thích và có thể thêm các màu khác.</i> – Hướng dẫn HS quan sát một số sản phẩm tham khảo (tr.8) và giới thiệu các hình ảnh, các màu cơ bản có trong mỗi sản phẩm.	– Quan sát – Thảo luận nhóm 5-6 – Trả lời, nhận xét/bổ sung – Lắng nghe
<i>c. Tổ chức HS thực hành và thảo luận</i> - Giới thiệu thời lượng của bài học và nhiệm vụ thực hành ở tiết 1, gợi mở nội dung tiết 2 của bài học - Tổ chức Hs ngồi theo nhóm và giao nhiệm vụ cá nhân: + Vẽ hình ảnh yêu thích trên trang giấy (hoặc vẽ màu cơ bản vào hình có sẵn trong vở TH, tr.4). + Sử dụng nhiều màu đỏ hoặc nhiều màu vàng, nhiều màu lam để vẽ; có thể vẽ thêm các màu khác theo ý thích. + Quan sát các bạn trong nhóm, có thể hỏi bạn vẽ hình ảnh gì, màu nào sẽ vẽ nhiều và chia sẻ ý tưởng của mình với bạn. - Gợi mở HS có thể: Dùng bút chì hoặc bút màu để vẽ hình ảnh bằng nét và vẽ màu cơ bản, vẽ thêm màu khác cho bức tranh.	- Vị trí ngồi theo nhóm - Thực hành: tạo sản phẩm cá nhân - Quan sát, chia sẻ với bạn trong nhóm.
2.3. Tổ chức HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận (khoảng 5 phút)	

– Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm và giới thiệu, chia sẻ: + Hình ảnh thể hiện trên sản phẩm + Màu cơ bản nào được vẽ nhiều trên sản phẩm. + Muốn vẽ thêm màu nào/hình ảnh gì trên sản phẩm của mình? + Sản phẩm của các bạn trong lớp có những hình ảnh gì?... – Tóm tắt ý kiến của HS; Nhận xét kết quả thực hành, thảo luận	– Trưng bày sản phẩm, quan sát, chia sẻ cảm nhận
Hoạt động 3. Tổng kết tiết học, gợi mở vận dụng và hướng dẫn HS chuẩn bị tiết 2 (khoảng 3')	
– Củng cố nội dung tiết 1 – Nhận xét giờ học, hướng dẫn HS chuẩn bị tiết 2: Bảo quản sản phẩm tiết 1 và có thể vẽ hoàn thành bức tranh ở nhà (nếu thích); chuẩn bị đất nặn để thực hành tạo sản phẩm nhóm. – Gợi mở HS ý tưởng treo sản phẩm ở đâu?	– Lắng nghe – Quan sát – Có thể chia sẻ ý tưởng treo bức tranh.

Tiết 2

Hoạt động chủ yếu của GV	HD chủ yếu của HS
Hoạt động 1: Ổn định lớp, giới thiệu tiết 2 (khoảng 3')	
– Gợi mở HS nhắc lại nội dung tiết 1 của bài học. – Tóm tắt chia sẻ của HS, nhắc lại nội dung chính của tiết 1 và giới thiệu nội dung tiết học.	– Nhắc lại những điều đã biết ở tiết 1
Hoạt động 2: Tổ chức HS quan sát, tìm hiểu nội dung tạo sản phẩm nhóm (khoảng 5')	
– Hướng dẫn HS quan sát một số sản phẩm trong vở TH (tr.5) và thảo luận, giới thiệu các hình ảnh có trong mỗi sản phẩm – Nhận xét kết quả thảo luận của HS; gợi mở nhóm thảo luận lựa chọn hình ảnh để tạo sản phẩm nhóm bằng đất nặn hoặc vẽ, cắt, dán.	– Quan sát, thảo luận nhóm 6-7 HS – Chia sẻ ý tưởng thực hành thực hành của nhóm
Hoạt động 3: Tổ chức HS thực hành, sáng tạo sản phẩm nhóm (khoảng 17')	
– Giao nhiệm vụ thực hành cho các nhóm HS: Tạo sản phẩm theo ý thích có các màu cơ bản, bằng cách vẽ, cắt dán hoặc nặn. Có thể sử dụng thêm các màu khác ở sản phẩm. – Gợi mở các nhóm HS thực hiện: + Thảo luận, lựa chọn hình ảnh: vườn cây, vườn hoa, con vật, trái cây... để tạo sản phẩm nhóm	– Thực hành nhóm 4 – 6 HS – Các nhóm phân công nhiệm vụ cho mỗi thành viên.

+ Thảo luận, lựa chọn cách thực hành: <i>Cách 1:</i> Sử dụng màu vẽ, giấy và cắt dán: Cá nhân vẽ hình ảnh theo nội dung lựa chọn của nhóm và vẽ màu cơ bản theo ý thích, cắt; các thành viên cùng dán các hình sản phẩm cá nhân tạo sản phẩm nhóm và vẽ thêm chấm, nét, màu cho sản phẩm nhóm <i>Cách 2:</i> Sử dụng đất nặn: Cá nhân nặn hình ảnh theo nội dung lựa chọn cả nhóm; các thành viên cùng sắp xếp sản phẩm cá nhân tạo sản phẩm nhóm – Nhắc HS giữ vệ sinh cá nhân, lớp học - Quan sát các nhóm Hs thực hiện nhiệm vụ và gợi mở, hướng dẫn; kết hợp trao đổi, nêu vấn đề...	- Lựa chọn cách thích hành theo ý thích.
Hoạt động 4: Tổ chức HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận (khoảng 6')	
– Hướng dẫn HS trưng bày, giới thiệu: + Tên sản phẩm, hình thức thực hành; tên các màu cơ bản, màu khác trên sản phẩm của nhóm + Thích sản phẩm nhóm nào nhất, vì sao?... – Tóm tắt nội dung giới thiệu của các nhóm. – Nhận xét kết quả thực hành, thảo luận.	– Trưng bày, giới thiệu sản phẩm – Nhận xét, chia sẻ cảm nhận
Hoạt động 5: Tổng kết bài học, gợi mở vận dụng và hướng dẫn HS chuẩn bị bài 2 (3')	
– Tóm tắt nội dung chính của bài học – Nhận xét kết quả học tập. – Hướng dẫn Hs quan sát hình ảnh mục Vận dụng, gợi mở HS giới thiệu các hình ảnh có trong mỗi bức tranh và liên hệ với các hình ảnh trong đời sống. – Hướng dẫn HS chuẩn bị bài Bài 2, trang 10 SGK.	– HS suy nghĩ, trả lời. – Giới thiệu hình ảnh có trong mỗi bức tranh ở mục Vận dụng (tr.9); liên hệ với cuộc sống xung quanh. - Lắng nghe

Bài 2: MÀU ĐẬM, MÀU NHẠT (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1.1. Năng lực mỹ thuật

Bài học giúp HS đạt được một số yêu cầu cần đạt về năng lực mỹ thuật, cụ thể như sau:

- Nêu được màu đậm, màu nhạt ở đối tượng quan sát và trong thực hành, sáng tạo
- Tạo được sản phẩm có màu đậm, màu nhạt theo ý thích và trao đổi, chia sẻ trong thực hành, sáng tạo.
- Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm và chia sẻ cảm nhận. Bước đầu làm quen với tìm hiểu vẻ đẹp của tác phẩm mỹ thuật có sử dụng màu đậm, màu nhạt.

1.2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác như: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, ngôn ngữ... thông qua các biểu hiện cụ thể như: *Biết chuẩn bị và sử dụng giấy màu, hồ dán để xé, dán tạo sản phẩm có màu đậm, màu nhạt; trao đổi, chia sẻ trong học tập...*

1.3. Phẩm chất

Bài học góp phần bồi dưỡng ở HS một số phẩm chất chủ yếu như: chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm... biểu hiện cụ thể như: *Chuẩn bị số đồ dùng cần thiết để thực hành, sáng tạo; giữ vệ sinh cá nhân và lớp học; thẳng thắn nhận xét sản phẩm, câu trả lời của bạn...*

II. CHUẨN BỊ CỦA HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN

2.1. Học sinh: Vở thực hành; giấy màu, hồ dán...

2.2. Giáo viên: Vở thực hành; giấy màu, hồ dán, màu vẽ...; hình ảnh trực quan liên quan đến nội dung bài học.

- GV có thể sưu tầm một số bìa sách truyện thiếu nhi do họa sĩ Tạ Thúc Bình minh họa, như: Tấm Cám, Bánh chưng bánh giầy, Con cóc là cậu ông Trời, Thạch Sanh, Thánh Gióng...

III. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT, HÌNH THỨC TỔ CHỨC DH CHỦ YẾU

3.1. Phương pháp dạy học: Trực quan, quan sát, gợi mở, luyện tập, thực hành, liên hệ thực tế, học tập nhóm, giải quyết vấn đề, vấn đáp...

3.2. Kỹ thuật dạy học: Động não, tia chớp, bể cá...

3.3. Hình thức tổ chức dạy học: Làm việc cá nhân, làm việc nhóm.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Phân bố nội dung chính ở mỗi tiết

Tiết 1	- Nhận biết màu đậm, màu nhạt - Thực hành: Sử dụng giấy màu đậm, màu nhạt để sáng tạo sản phẩm cá nhân bằng cách xé hoặc cắt dán
Tiết 2	- Nhắc lại nội dung tiết 1 - Thực hành: Sáng tạo sản phẩm nhóm theo ý thích bằng cách xé, cắt, dán hoặc nặn, vẽ. (có thể kết hợp sử dụng sản phẩm tiết 1) ...

Tiết 1

Nội dung	Hoạt động chủ yếu của GV	HD chủ yếu của HS
Hoạt động 1: Ôn định lớp, giới thiệu bài (khoảng 3')		
- Kiểm tra sĩ số HS. - Giới thiệu bài học: Sử dụng bảng màu cơ bản, gọi mở HS giới thiệu màu đậm, màu nhạt theo cảm nhận và liên hệ bài học		- Lớp trưởng/tổ trưởng báo cáo - Quan sát, chia sẻ theo cảm nhận
Hoạt động 2. Tổ chức HS quan sát, nhận biết (khoảng 7')		
a. Sử dụng hình ảnh trong SGK (Tr.10)		
- Nhắc HS quan sát, thảo luận, trả lời câu hỏi: + Kể tên các hình ảnh và đọc tên các màu có ở mỗi hình ảnh? + Trong mỗi hình ảnh, màu nào đậm, màu nào nhạt? - Nhận xét nội dung trả lời của HS; giới thiệu rõ hơn mỗi hình ảnh và liên hệ với đời sống thực tế (biển có tình thành nào? Quả nho có vị gì, thường trồng ở đâu? Quả bóng chuyền sử dụng như thế nào, góp gì cho sức khỏe...). - Gọi mở HS quan sát, tìm màu đậm, màu nhạt trên mỗi đồ dùng/đồ vật... có trong lớp		- Quan sát - Trao đổi, thảo luận nhóm đôi, trả lời câu hỏi - Nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn/nhóm bạn
b. Sử dụng hình ảnh sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật (Tr.11)		
- Hình ảnh trong SGK, tr.11 + Hướng dẫn HS quan sát và giao nhiệm vụ: Thảo luận, tìm màu đậm, màu nhạt trên mỗi sản phẩm + Nhận xét câu trả lời, ý kiến nhận xét, bổ sung của HS.		- Quan sát - Thảo luận nhóm 4 – 6 HS. - Giới thiệu màu đậm, màu nhạt trên mỗi bức tranh

+ Giới thiệu một số thông tin về tác giả, nội dung thể hiện và màu đậm, màu nhạt trên mỗi bức tranh; kết hợp nêu vấn đề, gợi mở HS chỉ ra hình ảnh chính trong mỗi bức tranh. - Hình ảnh sưu tầm và giới thiệu trong vở THMT, gợi mở HS chỉ ra màu đậm, màu nhạt trên mỗi hình ảnh sản phẩm, tác phẩm. - Gợi nhắc HS: <i>Có thể tìm thấy màu đậm, màu nhạt ở trong tự nhiên, trong đời sống và trong sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.</i>	
Hoạt động 3: Tổ chức HS thực hành, sáng tạo và tập trao đổi, chia sẻ (khoảng 17')	
a. Hướng dẫn HS tìm hiểu sáng tạo cùng màu đậm, màu nhạt	
- Giao nhiệm vụ cho HS: quan sát hình SGK (tr.11) và thảo luận, trả lời câu hỏi: + Hình các cánh hoa, lá, cành được tạo bằng cách nào? + Hai tờ giấy màu tím và màu vàng, tờ giấy màu nào đậm, màu nào nhạt? (có thể sử dụng giấy màu do Gv, HS chuẩn bị) + Tìm hình ảnh, chi tiết giống và khác nhau ở hai bức tranh? + Trong mỗi bức tranh, hình ảnh hoặc chi tiết nào đậm nhất, nhạt nhất? - Đánh giá câu trả lời, nhận xét/bổ sung của HS; giới thiệu rõ hơn về cách xé hình cánh hoa, lá, cành hoa và tạo đậm, nhạt trên mỗi bức tranh; - Nhắc HS: <i>Trong thực hành, có thể tạo hình ảnh yêu thích có màu đậm trên nền màu nhạt hoặc tạo hình ảnh yêu thích có màu nhạt trên nền màu đậm.</i> - Hướng dẫn HS quan sát hình sản phẩm: <i>Quả bưởi, cái ca, hoa hướng dương, dưa hấu</i> trong SGK, tr.12 và yêu cầu Hs chỉ ra hình ảnh/chi tiết đậm, nhạt trên mỗi sản phẩm. - Tóm tắt nội dung (a): <i>Có thể xé dán giấy để tạo các hình ảnh yêu thích như: hoa, quả, đồ vật... để tạo sản phẩm có màu đậm, màu nhạt.</i> Kích thích HS hứng thú với thực hành.	- Quan sát - Thảo luận nhóm 3 - 4 HS - Trả lời câu hỏi - Nhận xét/bổ sung
b. Tổ chức HS thực hành và tập trao đổi, chia sẻ	
- Giới thiệu với HS thời lượng dành cho bài học và nhiệm vụ thực hành của tiết 1, gợi mở nội dung tiết 2 của bài học.	

- Bố trí HS theo nhóm, giao nhiệm vụ cá nhân: + Sử dụng giấy màu để xé dán tạo hình ảnh yêu thích. + Yêu cầu của sản phẩm: Có màu đậm, màu nhạt + Trong thực hành: quan sát bạn trong nhóm, phát hiện điều có thể học tập từ bạn, có thể chia sẻ với bạn về ý tưởng thực hành của mình, hỏi ý tưởng thực hành của bạn và giấy màu đậm, màu nhạt bạn sẽ sử dụng để thể hiện trên sản phẩm... - Gọi mở HS: Chọn giấy có màu đậm, màu nhạt khác nhau để riêng và sử dụng để xé, dán. Có thể xé dán hình ảnh bằng giấy màu đậm và dán trên nền giấy màu nhạt; hoặc ngược lại. - Quan sát Hs thực hành và trao đổi, gợi mở hoặc hướng dẫn HS thực hiện tốt hơn.	- Ngồi theo vị trí nhóm: 6-7HS - Thực hành cá nhân - Quan sát, trao đổi cùng bạn trong nhóm - Nhận xét, nêu ý kiến về sản phẩm đang thực hành của mình/của bạn
Hoạt động 4: Tổ chức HS trưng bày, giới thiệu sản phẩm và chia sẻ cảm nhận (khoảng 5')	
- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm - Gọi mở HS giới thiệu và chia sẻ cảm nhận: + Sản phẩm của em có tên là gì? + Em đã xé dán được hình ảnh gì? + Trong bức tranh xé dán của em, chi tiết hoặc hình ảnh nào có màu đậm, màu nhạt. + Em hãy kể những hình ảnh mà các bạn trong nhóm của mình đã xé dán được, em thích sản phẩm của bạn nào nhất? vì sao? - Tóm tắt các ý kiến chia sẻ, giới thiệu của HS. Nhận xét kết quả thực hành, thảo luận; nhắc HS bảo quản sản phẩm	- Trưng bày sản phẩm - Giới thiệu sản phẩm của mình, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của bạn/của mình - Lắng nghe
Hoạt động 5: Tổng kết tiết học, gợi mở vận dụng và hướng dẫn HS chuẩn bị học tiết 2 (3')	
- Nhắc lại nội dung chính của tiết học. Nhận xét giờ học - Gọi mở HS: Có thể xé dán hình ảnh khác/ có thể sử dụng bức tranh xé dán để làm gì; muốn tạo thêm chi tiết nào ở bức tranh? ... - Nhắc HS chuẩn bị học tiết 2 của bài học	- Lắng nghe - Có thể chia sẻ mong muốn thực hành/ ý tưởng sử dụng sản phẩm.

Tiết 2

Hoạt động chủ yếu của GV	HD chủ yếu của HS
Hoạt động 1: Ổn định lớp, giới thiệu bài (khoảng 3')	
– Gọi mở HS nhắc lại nội dung tiết 1 của bài học. – Giới thiệu nội dung tiết học.	– Nhắc lại những điều đã biết ở tiết 1
Hoạt động 2: Tổ chức tìm hiểu cách thực hành (khoảng 7')	
- Sử dụng hình sản phẩm: <i>Quả, tĩnh vật, mâm ngũ quả</i> trong SGK (tr.12), Tĩnh vật quả (tr.13): + Giao nhiệm vụ quan sát, thảo luận cho các nhóm HS: - Giới thiệu các hình ảnh có trên mỗi sản phẩm - Màu đậm, màu nhạt có ở chi tiết, hình ảnh nào trên mỗi sản phẩm? - Mỗi sản phẩm được tạo nên bằng cách nào? + Đánh giá câu trả lời, nhận xét/ bổ sung của HS. + Giới thiệu hai cách thực hành: - Sử dụng giấy màu đậm, màu nhạt để xé dán tạo bức tranh có hình ảnh yêu thích. - Sử dụng màu đậm, màu nhạt để vẽ bức tranh có hình ảnh yêu thích. - Gọi mở HS rõ hơn cách thức hành, kết hợp hình ảnh trực quan/ thị phạm thao tác chính: + Mỗi thành viên cùng xé dán/vẽ tạo hình ảnh có màu đậm, màu nhạt theo ý thích + Các thành viên cùng vẽ/xé dán tạo màu nền đậm/nhạt xung quanh để làm rõ hình ảnh đã vẽ/xé dán. + Gọi mở các nhóm HS chia sẻ ý tưởng ban đầu: Nhóm em chọn cách thực hành nào? Hình ảnh nào nhóm em muốn vẽ hoặc xé dán? - Sử dụng hình ảnh sản phẩm sưu tầm/giới thiệu trong vở THMT, gọi mở HS: Nội dung thể hiện; màu đậm, màu nhạt ở sản phẩm; hình thức thực hành...	- Quan sát - Thảo luận nhóm 4 – 6 HS: - Trả lời câu hỏi - Nhận xét, bổ sung câu trả lời của nhóm bạn. - Mỗi nhóm có thể chia sẻ ý tưởng thực hành - Quan sát một số sản phẩm sưu tầm/vở THMT
Hoạt động 3: Tổ chức HS thực hành tạo sản phẩm nhóm (khoảng 16')	

- Giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm: + Thảo luận, chọn hình thức vẽ hoặc xé dán để thực hành + Thảo luận, chọn hình ảnh thể hiện (hoa, quả, đồ dùng...) + Thảo luận, chọn màu đậm, màu nhạt cho hình ảnh thể hiện và nền của bức tranh. + Thảo luận, phân công thành viên vẽ hoặc xé dán tạo hình ảnh, tạo nền cho bức tranh - Quan sát các nhóm HS thực hành, trao đổi; kết hợp sử dụng tình huống có vấn đề, gợi mở và hướng dẫn, hỗ trợ HS.	- Thảo luận và thực hành tạo sản phẩm nhóm
Hoạt động 4: Tổ chức HS trưng bày, giới thiệu sản phẩm và chia sẻ cảm nhận (khoảng 5')	
- Hướng dẫn các nhóm HS trưng bày sản phẩm - Gợi mở HS giới thiệu và chia sẻ cảm nhận - Tóm tắt nội dung giới thiệu của HS, nhận xét các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ và kết quả thực hành	- Trưng bày, giới thiệu sản phẩm, chia sẻ cảm nhận
Hoạt động 5: Tổng kết bài học, gợi mở vận dụng và hướng dẫn chuẩn bị bài 3 (khoảng 4')	
– Tóm tắt nội dung chính của bài học – Nhận xét kết quả học tập. – Hướng dẫn HS quan sát hình ảnh mục Vận dụng (tr.13) và gợi mở HS nhận ra có thể vẽ các bức tranh về cuộc sống xung quanh bằng các màu đậm, màu nhạt khác nhau. – Hướng dẫn HS chuẩn bị bài 3, trang 15 SGK.	- Lắng nghe - Quan sát mục Vận dụng và chia sẻ theo cảm nhận

CHỦ ĐỀ 2: SÁNG TẠO VỚI NÉT (4 tiết)

Bài 3: CÙNG HỌC VUI VỚI NÉT (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1.1. Năng lực mỹ thuật

Bài học giúp HS đạt được một số yêu cầu cần đạt về năng lực mỹ thuật như sau:

- Nêu được cách tạo nét bằng một số hình thức, chất liệu khác nhau.
- Tạo được nét bằng một số hình thức, chất liệu khác nhau; biết vận dụng nét tạo được để tạo sản phẩm theo ý thích và trao đổi, chia sẻ trong thực hành.

– Biết trưng bày, giới thiệu và chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình hoặc của nhóm, của bạn bè. Bước đầu thấy được sự đa dạng của chất liệu sử dụng để tạo các kiểu nét và có thể vận dụng nét để sáng tạo sản phẩm phục vụ cuộc sống.

1.2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác như: Tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác, ngôn ngữ, khoa học (tìm hiểu tự nhiên, xã hội) ... thông qua một số biểu hiện như: *Biết được nhiều sản phẩm trong đời sống có biểu hiện kiểu nét khác nhau và được tạo bằng những nguyên vật liệu như mây, tre, sắt, thép...*

1.3. Phẩm chất

Bài học góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, ý thức trách nhiệm và sự tôn trọng được biểu hiện như: *Chuẩn bị vật liệu, chất liệu để tạo nét, tạo sản phẩm bằng một số hình thức tạo nét khác nhau; giữ vệ sinh cá nhân và lớp học trong và sau khi thực hành; tôn trọng sự lựa chọn hình thức, chất liệu để thực hành và sản phẩm tạo được của bạn...*

II. CHUẨN BỊ CỦA HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN

2.1. Học sinh: Vở thực hành; giấy màu, màu vẽ, bông tăm, bút chì, tẩy chì, hồ dán, kéo, khăn lau/vải mềm,

2.2. Giáo viên: Vở thực hành; giấy màu, bút viết bảng hoặc màu dạ; bông tăm, màu goat/màu nước, kéo, bút chì...; hình ảnh minh họa liên quan đến bài học.

GV chuẩn bị và nhắc HS chuẩn bị khăn mặt cũ hoặc vải (mềm) tận dụng từ quần, áo cũ... để làm khăn lau tay, lau đồ dùng, công cụ trong thực hành.

III. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT, HÌNH THỨC TỔ CHỨC DH CHỦ YẾU

3.1. Phương pháp dạy học: Trực quan, quan sát, gợi mở, thực hành, thảo luận, giải quyết vấn đề, liên hệ thực tế...

3.2. Kỹ thuật dạy học: Động não, bể cá, tia chớp...

3.3. Hình thức tổ chức dạy học: Làm việc cá nhân, làm việc nhóm

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Phân bố nội dung chính

Tiết 1	- Tìm hiểu cách tạo nét bằng một số hình thức khác nhau - Thực hành: Tạo nét bằng hình thức yêu thích và tập vận dụng để tạo sản phẩm cá nhân.
---------------	---

Tiết 2	- Nhắc lại nội dung tiết 1, tìm hiểu một số sản phẩm được tạo từ các hình thức tạo nét khác nhau - Thực hành: Sáng tạo sản phẩm nhóm
---------------	---

Tiết 1

Hoạt động chủ yếu của GV	HD chủ yếu của HS
Hoạt động 1. Ổn định lớp, giới thiệu bài (khoảng 3 phút)	
- Tổ chức HS chơi trò chơi: Thử tài của bạn + <i>Hình thức chơi</i>: Tiếp sức + <i>Chuẩn bị</i>: Trên bảng dán hai tờ giấy trắng (tương ứng hai đội chơi), khổ giấy A3 (hoặc A4, có thể sử dụng giấy một mặt). Mỗi đội chơi gồm 5 thành viên, mỗi thành viên được nhận một bút viết bảng hoặc một bút màu dạ (màu sắc tùy thích). + <i>Cách chơi</i>: Khi có hiệu lệnh chơi, lần lượt mỗi thành viên lên vẽ một kiểu nét đã biết/theo ý thích + <i>Thời gian chơi</i>: 2 phút + <i>Đánh giá kết quả</i>: Số lượng nét/số kiểu nét - Giới thiệu nội dung bài học.	- Hai đội chơi - Những Hs không tham gia chơi cổ vũ hai đội chơi - Đánh giá kết quả
Hoạt động 2. Tổ chức HS quan sát, nhận biết (khoảng 9 phút)	
a. Nhận biết một số hình thức tạo nét	
– Tổ chức HS quan sát hình: 1, 2, 3 (tr.15) và giao nhiệm vụ: Thảo luận; Trả lời câu hỏi trong SGK. – Gọi mở HS: Nét được tạo nên từ vật liệu gì? Bằng cách nào?... – Nhận xét câu trả lời của HS và giới thiệu một số hình thức tạo nét	– Quan sát – Thảo luận nhóm đôi, trả lời câu hỏi – Nhận xét hoặc bổ sung ý kiến của các bạn đã chia sẻ
b. Nhận biết kiểu nét trên một số sản phẩm hữu ích trong đời sống	

– Hướng dẫn HS quan sát hình ảnh tr.16 và yêu cầu: Thảo luận; Trả lời câu hỏi trong SGK – Nhận xét câu trả lời, ý kiến bổ sung của HS; giới thiệu thêm thông tin về mỗi hình ảnh, và những chi tiết tương ứng với một số kiểu nét; kết hợp liên hệ yếu tố vùng miền và bồi dưỡng lòng nhân ái, sự cảm thông, chia sẻ ở HS với các bạn vùng khó khăn – Gọi mở HS giới thiệu chiếc cầu hoặc ô cửa sổ trong cuộc sống và nêu chi tiết giống kiểu nét cụ thể. – Giới thiệu hình ảnh về nhà trường, gọi mở HS: Nêu chi tiết giống một số kiểu nét và chất liệu tạo nên chi tiết đó. – Nhận xét, khích lệ nội dung trả lời của HS và tóm tắt nội dung HĐ1.	– Quan sát, – Thảo luận nhóm 4 – Đại diện nhóm trình bày. – Nhận xét trả lời của nhóm bạn, có thể bổ sung. – Lắng nghe – Suy nghĩ, nhớ về hình ảnh cái cầu/ô cửa sổ đã biết – Trả lời câu hỏi
Hoạt động 3. Tổ chức HS thực hành tạo sản phẩm và tập thảo luận, chia sẻ (khoảng 16')	
a. Hướng dẫn HS cách tạo nét	
– Tổ chức HS quan sát hình trong SGK, tr.16, 17 và giao nhiệm vụ: Thảo luận, nêu cách tạo nét theo cảm nhận – Tóm tắt nội dung trả lời, ý kiến nhận xét, bổ sung của HS. – Thị phạm minh họa, hướng dẫn cách tạo nét, kết hợp giải thích, tương tác với HS: + Tạo nét từ đất nặn + Tạo nét từ bìa giấy và màu goat (hoặc màu nước) + Tạo nét từ cắt giấy màu – Tóm tắt nội dung hướng dẫn, kết hợp giới thiệu một số sản phẩm sáng tạo từ mỗi cách tạo nét. - Kích thích HS tâm thế thực hành tạo nét	– Quan sát – Thảo luận nhóm 4 và trình bày. – Lắng nghe, nhận xét, bổ sung câu trả lời của nhóm bạn – Quan sát GV hướng dẫn. – Một số HS phối hợp với GV
– Tổ chức trò chơi: “TÔI CẦN” + Nội dung: Hs giới thiệu những đồ dùng để thực hành. + Cách chơi: Quản trò nêu khẩu lệnh; các bạn trong lớp hưởng ứng, thực hiện. – Kết thúc trò chơi, Gv nhận xét và khích lệ HS sẵn sàng thực hành.	– Thực hiện theo nội dung trò chơi
b. Tổ chức HS thực hành, sáng tạo và tập trao đổi, chia sẻ	

– Nhắc HS về nhiệm vụ chính của tiết 1 và gợi mở nội dung tiết 2 của bài học. – Giới thiệu vị trí các nhóm tương ứng với các hình thức tạo nét và cho phép HS được chọn hình thức tạo nét theo ý thích – Giao nhiệm vụ cho HS: + Tạo sản phẩm cá nhân bằng hình thức tạo nét yêu thích + Quan sát các bạn trong nhóm và trao đổi, nêu ý kiến. VD: <i>Bạn sẽ chọn màu nào để tạo nét và tạo sản phẩm gì? Bạn tạo được kiểu nét nào; chia sẻ với bạn về lựa chọn màu sắc, tên sản phẩm của mình....</i> – Gợi nhắc HS quan sát hình một số sản phẩm trang 18, SGK và có thể tham khảo để thực hành theo ý thích. – Quan sát HS thực hành, thảo luận và hướng dẫn/hỗ trợ; gợi mở HS chia sẻ liên hệ sử dụng sản phẩm vào đời sống.	– Chọn hình thức thực hành và di chuyển đến vị trí các nhóm theo sở thích: + N.1: Tạo nét từ đất nặn + N.2: Tạo nét từ bìa giấy và màu goat/màu nước + N.3: Tạo nét bằng cắt giấy – Chia sẻ ý tưởng thực hành. – Thực hành cá nhân, thảo luận cùng bạn trong nhóm
Hoạt động 4. Tổ chức HS trưng bày, giới thiệu và chia sẻ cảm nhận (5')	
– Nhắc HS thu dọn đồ dùng, vật liệu; lau tay và bàn/ghế, công cụ... – Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm tại nhóm và di chuyển đến các nhóm để quan sát và nhận xét, trao đổi – Gợi mở HS chia sẻ cảm nhận – Yêu cầu các nhóm chọn sản phẩm yêu thích để trưng bày trên bảng và giới thiệu – Tóm tắt nội dung chia sẻ của HS, nhận xét kết quả thực hành, thảo luận.	– Thu dọn đồ dùng, công cụ... – Trưng bày sản phẩm, quan sát và trao đổi - Các nhóm lựa chọn 2-3 sản phẩm trưng bày trên bảng và giới thiệu: Tên sản phẩm; Kiểu nét; Cách tạo sản phẩm
Hoạt động 5. Tổng kết tiết học, gợi mở vận dụng và hướng dẫn HS chuẩn bị tiết 2 (2')	
Tóm tắt nội dung chính của tiết học – Gợi mở HS chia sẻ ý tưởng sử dụng sản phẩm – Nhắc HS bảo quản sản phẩm và chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tiết 2 của bài học..	- Lắng nghe - Có thể chia sẻ suy nghĩ , ý tưởng.

Tiết 2

Hoạt động chủ yếu của GV	HD chủ yếu của HS
Hoạt động 1: Ổn định lớp, giới thiệu tiết học (khoảng 2')	
– Kiểm tra sĩ số HS – Gọi mở HS: Nhắc lại nội dung tiết 1 và sản phẩm đã tạo được. – Tóm tắt ý kiến HS và nội dung tiết 1; Giới thiệu tiết 2	– Tổ trưởng/lớp trưởng báo cáo. – Nhắc lại tiết 1
Hoạt động 2. Tổ chức HS quan sát, tìm hiểu đặc điểm sản phẩm tạo từ các hình thức tạo nét (khoảng 6')	
– Tổ chức HS quan sát hình ảnh các sản phẩm trong SGK tr.18: Người bạn, hoa, thiên nhiên và giao nhiệm vụ thảo luận: + Giới thiệu hình thức tạo nét ở mỗi sản phẩm sản phẩm? + Sản phẩm nào có nhiều hình thức tạo nét? – Nhận xét, tóm lược trả lời của HS; giới thiệu rõ hơn nội dung, hình thức tạo nét ở mỗi sản phẩm. ⇒ Gọi nhắc HS: Có thể vận dụng một hình thức hoặc kết hợp các hình thức tạo nét để tạo sản phẩm theo ý thích; có thể tham khảo thêm sản phẩm trong vở THMT và mục vận dụng. – Gọi mở nhóm HS thảo luận nhanh và chia sẻ ý tưởng chọn hình thức thực hành để tạo sản phẩm nhóm.	– Quan sát. – Thảo luận nhóm: 6 HS. – Thực hiện nhiệm vụ
Hoạt động 3. Tổ chức các nhóm HS thực hành, sáng tạo và trao đổi, chia sẻ (khoảng 17')	
– Bố trí nhóm HS gồm 6-7 thành viên, giao nhiệm vụ: + Tạo sản phẩm nhóm gồm 3 thành viên. + Thảo luận nhóm 3-4 thành viên, thống nhất chọn nội dung thể hiện và tạo sản phẩm bằng hình thức tạo nét theo ý thích. – Gọi mở các nhóm HS có thể tạo hình: Hoa, quả, đồ chơi, đồ dùng cá nhân, nhà, cây... và có thể vận dụng một trong hai cách sau: + <i>Cách 1:</i> Các thành viên sử dụng sản phẩm cá nhân ở tiết 1, cùng sắp xếp, bổ sung để tạo sản phẩm nhóm. + <i>Cách 2:</i> Vận dụng một hoặc một số hình thức tạo nét để tạo sản phẩm	– Thực hành tạo sản phẩm nhóm gồm 3 thành viên. – Trao đổi, thảo luận. – Quan sát nhóm bạn thực hành và có thể nêu câu hỏi...

– Gọi mở nhóm HS chia sẻ ý tưởng thực hành, tạo sản phẩm – Nhắc các nhóm HS: Quan sát nhóm bạn thực hành, có thể học hỏi thêm từ nhóm bạn hoặc đặt câu hỏi, chia sẻ về ý tưởng của nhóm mình. – Quan sát HS thực hành, thảo luận và hướng dẫn hoặc hỗ trợ	
Hoạt động 4. Tổ chức HS trưng bày, giới thiệu và chia sẻ cảm nhận (khoảng 7')	
– Hướng dẫn các nhóm HS trưng bày, quan sát sản phẩm và trao đổi – Gọi mở các nhóm HS nhận xét sản phẩm và chia sẻ cảm nhận – Nhận xét kết quả thực hành, thảo luận – Nhắc HS bảo quản sản phẩm và thu dọn đồ dùng, vệ sinh bàn, ghế.	– Trưng bày, quan sát, trao đổi, giới thiệu, chia sẻ cảm nhận.
Hoạt động 5. Tổng kết bài học, gọi mở vận dụng và hướng dẫn chuẩn bị bài 4 (khoảng 3')	
– Nhắc nội dung chính của bài học. – Nhận xét kết quả học tập, kết hợp bồi dưỡng phẩm chất cho HS. – Hướng dẫn HS quan sát mục Vận dụng và gọi mở HS: + Có thể tạo thêm sản phẩm theo ý thích (sản phẩm in hoa, chú mèo của em ...) + Liên hệ sử dụng sản phẩm vào cuộc sống (sản phẩm Hoa hồng...). – Hướng dẫn HS chuẩn bị bài 4.	– Lắng nghe – Chia sẻ ý tưởng sử dụng sản phẩm – Có thể chia sẻ mong muốn tạo thêm sản phẩm.

Bài 4: SÁNG TẠO CÙNG SẢN PHẨM THỦ CÔNG (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1.1. Năng lực kĩ thuật

Bài học giúp HS đạt được một số yêu cầu cần đạt về năng lực kĩ thuật như sau:

- Nhận biết được đặc điểm của một số chiếc vòng đeo tay làm thủ công từ một số chất liệu, vật liệu sẵn có. Nêu được cách tạo sản phẩm chiếc vòng đeo tay bằng giấy.
- Tạo được chiếc vòng đeo tay theo ý thích và trao đổi, chia sẻ trong thực hành.

– Trưng bày, giới thiệu, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm; Biết liên hệ sử dụng sản phẩm để làm đẹp cho bản thân và đời sống.

1.2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác như: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, ngôn ngữ, tính toán... thông qua một số biểu hiện cụ thể như: *Sử dụng được giấy và công cụ phù hợp để thực hành, tạo sản phẩm chiếc vòng; Ước lượng được kích thước chiếc vòng phù hợp với cổ tay của mình/người khác; trao đổi, chia sẻ cùng bạn về sản phẩm chiếc vòng của mình...*

1.3. Phẩm chất

Bài học góp phần bồi dưỡng, phát triển ở HS một số phẩm chất chủ yếu như: Yêu nước, trung thực, trách nhiệm...; trong đó góp phần rèn tính kiên trì, ý thức tôn trọng được biểu hiện như: *Biết được nhiều nguyên liệu trong tự nhiên, đời sống có thể sử dụng để tạo nên sản phẩm chiếc vòng và các sản phẩm hữu ích khác phục vụ đời sống; thấy được sự khéo léo của đôi tay và sáng của con người trong sáng tạo sản phẩm.*

II. CHUẨN BỊ CỦA HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN

2.1. Học sinh: Vở THMT; giấy màu, kéo, hồ dán, màu vẽ...

2.2. Giáo viên: Vở THMT; giấy màu, kéo, hồ dán...; hình ảnh liên quan đến nội dung bài học.

III. PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC CHỦ YẾU

3.1. Phương pháp dạy học: Trực quan, quan sát, học tập nhóm, gợi mở, thị phạm, luyện tập, thực hành, sử dụng tình huống có vấn đề, liên hệ thực tiễn...

3.2. Kỹ thuật dạy học: Động não, bể cá, tia chớp...

3.3. Hình thức dạy học: Làm việc cá nhân, làm việc nhóm

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Phân bố nội dung chính của mỗi tiết học

Tiết 1	- Tìm hiểu đặc điểm của một số chiếc vòng đeo tay - Thực hành: Sử dụng giấy màu để tạo chiếc vòng tay bằng cách cắt, gấp, dán hoặc cắt, dán.
Tiết 2	- Nhắc lại nội dung tiết 1

	- Thực hành: Sử dụng vật liệu giấy sẵn có để tạo thêm chiếc vòng tay hoặc vòng cổ, quả bóng... làm sản phẩm nhóm (có thể kết hợp sử dụng sản phẩm tiết 1).
--	--

TIẾT 1

Hoạt động chủ yếu của GV	HD của yếu của HS
Hoạt động 1: Ổn định lớp, giới thiệu bài (Khoảng 3')	
- Kiểm tra sĩ số HS - Giới thiệu bài học (<i>vận dụng kĩ thuật DH tia chớp</i>): + Tổ chức HS quan sát lần lượt một số chiếc vòng, như: vòng thể thao, vòng cổ, vòng tay, vòng chân, vòng ném còn... Mỗi hình ảnh xuất hiện, yêu cầu HS suy nghĩ và trả lời nhanh về cách sử dụng chiếc vòng. + Đánh giá kết quả (đúng/sai); kết hợp gợi mở, liên hệ với một số chất liệu sử dụng để tạo nên những chiếc vòng và giới thiệu nội dung bài học.	- Lớp trưởng/tổ trưởng báo cáo - Quan sát, suy nghĩ, trả lời theo cảm nhận
Hoạt động 2: Tổ chức HS quan sát, nhận biết (Khoảng 11')	
a. Sử dụng hình ảnh một số chiếc vòng trong SGK (tr.19)	
– Hướng dẫn HS quan sát và giao nhiệm vụ thảo luận: Trả lời câu hỏi trong SGK. – Tóm tắt ý kiến của HS, giới thiệu rõ hơn về đặc điểm mỗi chiếc vòng: Đan kiểu tết tóc bằng lá cây, quấn giấy màu trên vật liệu bìa giấy; đan sợi thỏ cảm. – Gợi nhắc HS: Lá cây, giấy màu, bìa giấy, sợi thỏ cảm/sợi len, sợi vải... là những vật liệu dễ tìm thấy trong đời sống.	- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi - Nhận xét, bổ sung câu trả lời của nhóm bạn
b. Sử dụng hình ảnh (hoặc sản phẩm nguyên mẫu) một số chiếc vòng sưu tầm	
- Giới thiệu với HS hình ảnh một số chiếc làm bằng: Giấy, lá cây, gỗ, ốc, sợi dây dù... và giao nhiệm vụ thảo luận: + Giới thiệu vật liệu sử dụng để làm nên mỗi chiếc vòng. + Nêu cách sử dụng mỗi chiếc vòng? (đeo ở đâu?). + Kể tên màu sắc, giới thiệu và màu đậm, màu nhạt trên mỗi chiếc vòng	- Quan sát - Thảo luận: nhóm 5-6 thành viên

- Nhận xét ý kiến chia sẻ, bổ sung của HS; kết hợp giới thiệu thêm về vật liệu, cách làm và công dụng của những chiếc vòng: Đeo tay, đeo cổ, đeo tai, trưng bày... - Chốt nội dung HĐ 2.1 (sơ đồ tư duy): <i>Có thể sử dụng vật liệu sẵn có như: giấy, bìa, lá cây, sợi len... để tạo nên chiếc vòng theo ý thích.</i> - Kích thích HS hứng thú với tìm hiểu cách tạo chiếc vòng từ giấy thủ công	- Trả lời câu hỏi, nhận xét, bổ sung câu trả lời của nhóm bạn
Hoạt động 3: Tổ chức HS thực hành, sáng tạo và tập trao đổi, chia sẻ (khoảng 14')	
a. Hướng dẫn HS cách tạo chiếc vòng bằng giấy	
- Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa trong SGK, tr 20, 21 và yêu cầu: Thảo luận, nêu cách tạo chiếc vòng theo cảm nhận. - Đánh giá câu trả lời, nhận xét, bổ sung của HS - Hướng dẫn, thị phạm minh họa mỗi cách thực hành, kết hợp giảng giải, gợi mở và tương tác với HS + <i>Cách 1:</i> Cắt giấy tạo nét và gấp + <i>Cách 2:</i> Cắt giấy tạo nét và dán - Gợi mở HS: Có thể tham khảo một số sản phẩm chiếc vòng của các bạn: Minh Thư, Hà Trang Thanh Tùng trong SGK, tr. 21 và hình ảnh chiếc vòng trong vở Thực hành. Có thể kết hợp trang trí chấm, nét, vẽ hình ảnh theo ý thích cho chiếc vòng. - Gợi mở HS chia sẻ ý định ban đầu về lựa chọn cách thực hành, tạo chiếc vòng cho riêng mình. - Kích thích HS hứng thú với thực hành, tạo chiếc vòng theo ý thích	- Thảo luận: 3-4 thành viên - Nêu cách tạo chiếc vòng từ giấy theo cảm nhận - Quan sát Gv thị phạm - Có thể chia sẻ ý tưởng chọn cách thực hành
b. Tổ chức HS thực hành, sáng tạo và tập trao đổi, chia sẻ	
- Giới thiệu nội dung thực hành tiết 1, gợi mở nội dung tiết 2 của bài học - Tổ chức HS ngồi theo nhóm, giao nhiệm vụ cá nhân: Sử dụng giấy màu theo ý thích để tạo chiếc vòng theo cách 1 hoặc cách 2. - <i>Nhắc HS trao đổi, thảo luận, chia sẻ trong thực hành:</i> Quan sát các bạn trong nhóm, trao đổi, thảo luận với bạn hoặc nêu câu hỏi,	- Chọn cách thực hành và màu giấy theo ý thích. - Tạo sản phẩm cá nhân, quan sát các bạn trong nhóm thực hành và trao đổi, chia sẻ

nhận xét, chia sẻ cảm nhận... Ví dụ: Bạn chọn cách thực hành nào? Bạn sẽ dùng giấy có màu gì, màu nào đậm, màu nào nhạt? bạn muốn vẽ hình gì trên chiếc vòng...	
Hoạt động 4: Tổ chức trưng bày, trao đổi và chia sẻ cảm nhận về sản phẩm (Khoảng 5')	
– Nhắc HS thu dọn đồ dùng học tập và hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm theo nhóm – GV gọi mở HS giới thiệu, nhận xét sản phẩm và chia sẻ cảm nhận: + Em đã tạo chiếc vòng bằng cách nào + Trên chiếc vòng của em có những màu gì? Màu nào là màu cơ bản + Trong nhóm của em, các bạn đã tạo chiếc vòng theo những cách nào?... – Tổng hợp chia sẻ của HS, nhận xét sản phẩm.	- Thu dọn đồ dùng, công cụ - Trưng bày sản phẩm tại nhóm. - Quan sát sản phẩm và trao đổi, giới thiệu. Sản phẩm thực hành
Hoạt động 5: Tổng kết tiết học, gọi mở vận dụng và hướng dẫn chuẩn bị tiết 2 (khoảng 2')	
- Tóm tắt nội dung chính của tiết học - Nhận xét kết quả học tập; gọi mở Hs chia sẻ ý tưởng sử dụng chiếc vòng (làm đẹp cho bản thân hay tặng người thân). - Nhắc HS bảo quản sản phẩm, gọi mở nội dung tiết 2 và hướng dẫn chuẩn bị	- Lắng nghe - Có thể chia sẻ ý tưởng sử dụng sản phẩm.

TIẾT 2

Hoạt động chủ yếu của GV	HD của yếu của HS
Hoạt động 1: Ổn định lớp, giới thiệu tiết học (Khoảng 2')	
- Gọi mở HS giới thiệu nội dung tiết 1 của bài học - Giới thiệu nội dung tiết học.	- Nhắc lại nội dung tiết 1
Hoạt động 2: Tổ chức HS quan sát, nhận biết cách tạo sản phẩm nhóm (Khoảng 5')	
- Sử dụng hình ảnh trong Sgk, tr.21: + Hướng dẫn HS quan sát và thảo luận: Những chiếc vòng được tạo bằng cách nào?	- Quan sát, trao đổi - Suy nghĩ, trả lời câu hỏi

+ Nhận xét câu trả lời của HS và giới thiệu rõ hơn cách tạo nên những chiếc vòng: Gấp giấy, cắt giấy bìa và vẽ, cắt, dán trang trí bằng nét xoắn ốc, nét thẳng, nét xiên, hình ô tô, hình quả bóng, hình chữ nhật... và bằng màu sắc khác nhau trên những chiếc vòng. => <i>Gợi mở HS cách tạo sản phẩm nhóm</i>: Mỗi cá nhân tạo một sản phẩm và sắp xếp tạo sản phẩm nhóm (hoặc sử dụng sản phẩm tiết 1). - Sử dụng hình sản phẩm trong SGK, tr.22 + Gợi mở HS nêu cách tạo các sản phẩm + Nhận xét câu trả lời, bổ sung của HS. Gợi mở HS cách tạo sản phẩm nhóm, kết hợp thi phạm một số thao tác chính: + <i>Tạo vòng tay từ nét giấy và bằng cách tết tóc đuôi xam</i>: Ba cá nhân cắt ba nét giấy, dùng kẹp băng kẹp 3 đầu của nan giấy và cùng tạo chiếc vòng tay. + <i>Tạo quả bóng từ nét giấy và bằng cách cắt dán</i>: Mỗi cá nhân cắt nét giấy và cùng dán tạo quả bóng. + <i>Tạo vòng cổ từ nét giấy (rộng khoảng 3-5cm)</i>: Mỗi cá nhân cuộn nét giấy đã cắt thành nét thẳng và cắt theo từng đoạn (có thể bằng nhau hoặc khác nhau) và cùng khâu vào sợi dây để tạo vòng cổ. + <i>Tạo lọ hoa từ lõi giấy vệ sinh</i>: Cắt tạo nét tròn khép kín từ lõi giấy vệ sinh làm cánh hoa và lá, dùng giấy cuộn tạo nét thẳng làm cành, dán cánh hoa, lá hoa trên cành và làm đặc phần trong của lõi giấy để cắm cành hoa - Tóm tắt và nhắc HS: Có nhiều cách tạo sản phẩm nhóm	- Nghe và quan sát Gv hướng dẫn - Có thể nêu câu hỏi
Hoạt động 3: Tổ chức HS thực hành, sáng tạo và tập trao đổi, chia sẻ (khoảng 17')	
- Tổ chức Hs thực hành tạo sản phẩm nhóm - Gv khuyến khích HS chọn cách thực hành và chọn số lượng thành viên phù hợp. Gợi mở HS rõ hơn: + Nếu sử dụng sản phẩm tiết 1 hoặc mỗi thành viên tạo một chiếc vòng và sắp xếp tạo sản phẩm nhóm: Có thể từ 6-8 thành viên hoặc nhiều hơn + Nếu vận dụng cách tết tóc đuôi xam để tạo vòng tay: Cần 3 thành viên và có thể tạo nhiều chiếc vòng khác nhau.	- Tạo sản phẩm nhóm (số lượng tùy thích) - Thảo luận: chọn nội dung, phân công thành viên.

+ Nếu vận dụng cách tạo quả bóng từ: Có thể từ 6-10 thành viên hoặc nhiều hơn. + Nếu tạo lọ hoa: Có thể từ 4-6 thành viên, có thể tạo nhiều cành hoa. - Gọi mở Hs thực hiện: + Thảo luận, thống nhất nội dung (vòng tay, vòng cổ, quả bóng...), cách thực hiện (như trên) + Phân công thành viên thực hiện + Quan sát các bạn trong nhóm, có thể học tập bạn hoặc góp ý để hướng đến sản phẩm cá nhân phù hợp với ý tưởng của nhóm - Quan sát các nhóm HS thực hành, trao đổi và gọi mở hoặc có thể hỗ trợ	
Hoạt động 4: Tổ chức trưng bày, trao đổi và chia sẻ cảm nhận về sản phẩm (Khoảng 6')	
- Nhắc HS thu dọn đồ dùng học tập và trưng bày sản phẩm - Gọi mở HS đặt tên cho các sản phẩm trưng bày như: Cửa hàng lưu niệm, hàng trưng bày, bách hóa vòng tay, hàng mẫu... - Gọi mở các nhóm HS giới thiệu và chia sẻ cảm nhận: + Cách tạo sản phẩm và tên sản phẩm của nhóm + Thích sản phẩm của nhóm nào, vì sao? - Nhận xét các ý kiến chia sẻ, bổ sung của các nhóm. - Nhận xét kết quả thực hành, động viên, khích lệ HS; nhắc HS bảo quản sản phẩm	- Thu dọn đồ dùng, công cụ - Trưng bày, trao đổi, giới thiệu sản phẩm
Hoạt động 5: Tổng kết bài học, gọi mở vận dụng và hướng dẫn HS chuẩn bị bài 5 (3')	
- Tóm tắt nội dung chính của tiết học, bài học - Nhận xét kết quả học tập - Hướng dẫn Hs quan sát hình ảnh mục vận dụng và gọi mở HS chia sẻ thêm ý tưởng muốn thực hành - Hướng dẫn chuẩn bị: Đọc bài 5, trang 24 và chuẩn bị theo hướng dẫn ở mục Chuẩn bị.	- Lắng nghe - Có thể chia sẻ mong muốn thực hành tạo sản phẩm khác.

CHỦ ĐỀ 3: TRANG TRÍ BẰNG CHẤM, NÉT LẬP LẠI (4 tiết)

Bài 5: KHU VƯỜN VUI VẺ (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1.1. Năng lực mỹ thuật

Bài học góp phần giúp HS đạt được một số yêu cầu về năng lực mỹ thuật như sau:

– Nhận biết được sự lặp lại của chấm, nét trên đối tượng quan sát. Nêu được đặc điểm của hình thức lặp lại đối xứng, lặp lại xen kẽ và liên hệ với những hình ảnh xung quanh.

– Tạo được sản phẩm khu vườn vui vẻ có các hình ảnh được trang trí bằng chấm, nét lặp lại theo ý thích. Biết trao đổi, chia sẻ và phối hợp cùng bạn trong thực hành, sáng tạo sản phẩm.

– Trưng bày, giới thiệu và chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm cá nhân, sản phẩm nhóm. Bước đầu thấy được sự lặp lại có thể tìm thấy trong tự nhiên, trong đời sống và trên sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.

1.2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác như: tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, ngôn ngữ, tính toán, khoa học... thông qua một số biểu hiện như: *Nhận ra những chi tiết lặp lại ở một số động thực vật trong tự nhiên; biết ước lượng kích thước sản phẩm cá nhân phù hợp với sản phẩm nhóm và phối hợp với các bạn để tạo sản phẩm nhóm.*

1.3. Phẩm chất

Bài học góp phần góp phần bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên, tinh thần trách nhiệm được biểu hiện như: *Chuẩn bị đồ dùng học tập; tìm hiểu vẻ đẹp của một số hình ảnh trong tự nhiên và sản phẩm mỹ thuật phục vụ đời sống có sự lặp lại của chấm, nét, hình, màu; thực hiện nhiệm vụ cá nhân phù hợp với nhiệm vụ của nhóm; thu dọn giấy vụn, giữ vệ sinh đôi tay, đồ dùng, trang phục và lớp học sau khi cắt giấy, dùng hồ dán...*

II. CHUẨN BỊ CỦA HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN

2.1. Học sinh: Vở THMT, giấy màu, màu vẽ, bút chì, bút dạ, bút sáp màu, tẩy chì, hồ dán, kéo, bìa giấy ...

2.2. Giáo viên: Vở THMT, giấy màu, kéo, bút chì, hồ dán, màu vẽ...

GV có thể sưu tầm hình ảnh/video hoặc sản phẩm là vật thật và vật liệu sẵn có ở địa phương (lá cây, các loại động vật, côn trùng, ong, bướm, chuồn chuồn, bọ dừa...) có chấm, nét lặp lại để minh họa thêm cho bài học.

III. PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC DH CHỦ YẾU

3.1. Phương pháp dạy học: Trực quan, quan sát, gợi mở, thực hành, thảo luận, giải quyết vấn đề,...

3.2. Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi, động não, tia chớp...

3.3. Hình thức tổ chức dạy học: Làm việc cá nhân, làm việc nhóm.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Phân bố nội dung chính của mỗi tiết học

Tiết 1	- Nhận biết chấm, nét lặp lại đối xứng, xen kẽ - Thực hành: Vẽ hình ảnh thiên nhiên và trang trí chấm, nét lặp lại để tạo sản phẩm cá nhân.
Tiết 2	- Nhắc lại nội dung tiết 1 - Thực hành: Sử dụng sản phẩm tiết 1 để tạo bức tranh khu vườn vui vẻ của nhóm.

TIẾT 1

Hoạt động chủ yếu của GV	Hoạt động chủ yếu của HS
Hoạt động 1: Ổn định lớp, khởi động, giới thiệu bài (khoảng 4 phút)	
- Kiểm tra sĩ số HS; Gọi mở HS chia sẻ sự chuẩn bị bài học. - Tổ chức hoạt động khởi động, giới thiệu bài: Nêu vấn đề, nghe và cùng hát bài hát: Kia con bướm vàng. Yêu cầu học sinh tìm những cụm từ được lặp lại trong bài hát, kết hợp gọi mở; từ đó liên kết giới thiệu nội dung bài học.	- Để đồ dùng học tập trên bàn. Một số HS giới thiệu - Nghe nhạc (hát theo nhạc) - Một số HS kể tên những cụm từ được lặp lại trong bài hát .
Hoạt động 2: Tổ chức HS quan sát nhận biết (khoảng 8 phút)	
- Tổ chức HS quan sát hình ảnh minh họa SGK, tr.24, 25. Giao nhiệm vụ cho HS: Thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi trong SGK - Nhận xét câu trả lời của HS và gợi ý để HS nhận ra những màu sắc, chi tiết giống nhau được sắp xếp lặp lại bằng nhiều hình thức (đối xứng, xen kẽ, tự do). - Tóm tắt HĐ 1, và kích thích HS chú ý vào HĐ 2: + Chúng ta thường bắt gặp sự lặp lại của chấm, nét, hình, màu trên một đối tượng. + Có nhiều hình thức lặp lại khác nhau.	- Quan sát - Trao đổi nhóm (nhóm 6 HS) - Trả lời câu hỏi trong SGK - Nhận xét hoặc bổ sung ý kiến của các bạn đã chia sẻ - Lắng nghe
Hoạt động 3: Tổ chức HS thực hành, sáng tạo và tập trao đổi, chia sẻ (khoảng 16 phút)	

a. Tổ chức HS tìm hiểu cách tạo sự lặp lại của chấm, nét	
- Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa SGK, tr.25 (lặp lại đối xứng), Tr.26 (lặp lại xen kẽ) và giao nhiệm vụ: Thảo luận và chia sẻ theo cảm nhận về chấm lặp lại đối xứng; chấm, nét lặp lại xen kẽ. - Đánh giá câu trả lời, nhận xét, bổ sung của HS; nêu vấn đề và gợi mở giúp HS nắm rõ hơn về sự lặp lại đối xứng, lặp lại xen kẽ, kết hợp thị phạm, minh họa. - Hướng dẫn HS quan sát sản phẩm tr.25 và gợi mở HS tìm hiểu, nhận ra: + Cách tạo hình con cánh cam và trang trí chấm, nét lặp lại + Chấm, nét, màu sắc lặp lại, đối xứng trên sản phẩm Chuồn chuồn, Con chim sắc màu. - Kích thích HS hứng thú với thực hành, sáng tạo.	- Thảo luận: cặp đôi - Nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn - Quan sát, trao đổi, chia sẻ
b. Tổ chức HS thực hành và tập trao đổi, chia sẻ	
- Giới thiệu nhiệm vụ thực hành tiết 1, gợi mở nội dung tiết 2 - Bố trí HS ngồi theo nhóm và giao nhiệm vụ cá nhân: + Sử dụng nam châm, que tính để sắp xếp lặp lại đối xứng, lặp lại xen kẽ theo ý thích + Vẽ hình ảnh thiên nhiên theo ý thích (Ví dụ: Con vật, cây, hàng rào...) và trang trí lặp lại đối xứng hoặc xen kẽ của chấm, nét trên hình ảnh. + Quan sát các bạn trong nhóm, chia sẻ ý tưởng sắp xếp chấm, nét lặp lại, lựa chọn hình ảnh thiên nhiên để vẽ và trang trí...; có thể nêu câu hỏi, chia sẻ cảm nhận về ý tưởng và sản phẩm của bạn... - Quan sát HS thực hành, trao đổi, gợi mở, hướng dẫn và có thể hỗ trợ HS.	- Lắng nghe - Ngồi theo vị trí nhóm - Thực hành, tạo sản phẩm cá nhân - Quan sát, trao đổi, chia sẻ cùng bạn.
Hoạt động 4: Tổ chức HS trưng bày, giới thiệu và chia sẻ cảm nhận về SP (khoảng 5 phút)	

- Tổ chức HS trưng bày sản phẩm trên bàn, trên bảng. - Hướng dẫn HS quan sát các sản phẩm trong lớp - Gọi mở HS chia sẻ về sản phẩm, ví dụ: + Em đã tạo nên sản phẩm bằng cách nào? + Em sử dụng cách sắp xếp chấm, nét đối xứng hay xen kẽ để tạo sự lặp lại trên sản phẩm? - Tổng kết nội dung chia sẻ của HS, liên hệ gợi nhắc HS biết yêu mến những hình ảnh đẹp của thiên nhiên.	- Trưng bày, quan sát sản phẩm - Một số HS giới thiệu sản phẩm của mình - Lắng nghe bạn giới thiệu, chia sẻ cảm nhận về các sản phẩm trong lớp.
Hoạt động 5. Tổng kết tiết học, gợi mở vận dụng và hướng dẫn HS chuẩn bị học tiết 2 (khoảng 2 phút)	
- Tóm tắt nội dung chính của tiết học. - Gọi mở HS chia sẻ ý tưởng sử dụng sản phẩm. - Nhắc HS bảo quản sản phẩm, chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tiết 2.	- Lắng nghe - Chia sẻ ý tưởng

TIẾT 2

Hoạt động chủ yếu của GV	HD của yếu của HS
Hoạt động 1. Ổn định lớp, giới thiệu tiết học (Khoảng 2')	
- Gọi mở HS giới thiệu nội dung tiết 1 của bài học - Giới thiệu nội dung tiết học.	- Nhắc lại tiết 1 - Lắng nghe nội dung tiết học
Hoạt động 2. Tổ chức HS tìm hiểu sản phẩm có hình ảnh được trang trí bằng chấm, nét lặp lại (khoảng 5')	

- Giao nhiệm vụ cho HS: Quan sát hình ảnh sản phẩm tr.27 (<i>Khu vườn, Con vật em yêu</i>) và thảo luận, giới thiệu: + Các hình ảnh có trong mỗi sản phẩm + Hình ảnh nào có chấm, nét, màu lặp lại đối xứng/xen kẽ - Nhận xét câu trả lời, bổ sung của HS; giới thiệu rõ hơn về mỗi hình ảnh và các chấm, nét trang trí lặp lại, đối xứng. - Gọi mở HS: Mỗi cá nhân có thể tạo một hình ảnh và cùng sắp xếp để tạo sản phẩm khu vườn vui vẻ của nhóm. - Hướng dẫn HS quan sát một số sản phẩm mục Vận dụng, tr.27; gọi mở HS nhận ra: Các chấm, nét, màu lặp lại đối xứng, xen kẽ trên mỗi sản phẩm. - Kích thích HS hứng thú với tạo sản phẩm nhóm.	- Quan sát - Trao đổi nhóm 5- 6 Hs - Suy nghĩ, trả lời câu hỏi
Hoạt động 3. Tổ chức HS thực hành, sáng tạo và tập trao đổi, chia sẻ (khoảng 20')	
- Tổ chức HS thực hành tạo sản phẩm nhóm - Giới thiệu cách thực hành + Tạo sản phẩm cá nhân: <i>Bước 1:</i> Vẽ hình, trang trí chấm, nét lặp lại bằng nét chì/nét bút màu <i>Bước 2:</i> Vẽ màu vào hình <i>Bước 3:</i> Cắt/ xé hình đã vẽ (có thể thay đổi thứ tự thực hiện giữa bước 2 và bước 3). <i>Lưu ý HS:</i> Sản phẩm của các cá nhân trong nhóm không nên chênh nhau nhiều về kích thước. Có thể sử dụng sản phẩm đã tạo được ở tiết 1. + Sắp xếp sản phẩm cá nhân, tạo sản phẩm nhóm theo một trong hai cách: <i>Cách 1:</i> Dán mỗi sản phẩm cá nhân lên que tre/bìa carton, dùng tấm xốp/bìa, đất nặn làm đế và sắp xếp các sản phẩm cá nhân tạo thành sản phẩm nhóm <i>Cách 2:</i> Tạo nền màu theo ý thích (xanh, đỏ...) bằng màu sẵn có và sắp xếp, dán các sản phẩm cá nhân tạo thành sản phẩm nhóm. - Quan sát HS thực hành, thảo luận và trao đổi, gọi mở, hướng dẫn với cá nhân HS hoặc nhóm, giúp HS thuận lợi hơn trong thực hành.	- Thực hành tạo sản phẩm nhóm (6 – 8 HS)

- Gọi nhắc các nhóm: Đặt tên cho sản phẩm và có ý tưởng giới thiệu về sản phẩm.	
Hoạt động 4. Tổ chức trưng bày, trao đổi và chia sẻ cảm nhận về sản phẩm (Khoảng 5')	
- Nhắc HS thu dọn đồ dùng học tập và trưng bày sản phẩm - Hướng dẫn các nhóm HS trưng bày sản phẩm và gọi mở nội dung trao đổi, chia sẻ: + Tên sản phẩm của nhóm? + Giới các hình ảnh trong sản phẩm + Hình ảnh nào có chấm, nét trang trí lặp lại, đối xứng? + Sản phẩm của các nhóm trong lớp đã tạo được những hình ảnh gì? Em/nhóm em thích sản phẩm của nhóm nào, vì sao?... - Tóm tắt nội dung giới thiệu của HS; nhận xét kết quả thực hành, thảo luận; gọi mở HS liên hệ sử dụng sản phẩm vào cuộc sống; kết hợp bồi dưỡng HS ý thức bảo vệ thiên nhiên và cảnh quan xung quanh.	- Thu dọn đồ dùng, công cụ - Trưng bày, trao đổi, giới thiệu sản phẩm
Hoạt động 5. Tổng kết bài học, gọi mở vận dụng và hướng dẫn chuẩn bị bài 6 (khoảng 3')	
- Tóm tắt nội dung chính của tiết học, bài học. Nhận xét kết quả học tập. - Hướng dẫn Hs quan sát hình ảnh mục Vận dụng và gọi mở HS: có thể tạo thêm sản phẩm và trang trí lặp lại, đối xứng của chấm, nét bằng cách vẽ, nặn. - Nhắc Hs đọc câu chốt cuối bài học - Hướng dẫn chuẩn bị bài 6 (tr.28): Đọc và chuẩn bị theo hướng dẫn ở mục Chuẩn bị.	- Lắng nghe - Chia sẻ cảm nhận về hình ảnh mục Vận dụng

Bài 6: HỘP BÚT THÂN QUEN (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1.1. Năng lực mỹ thuật

Bài học giúp HS đạt được một số yêu cầu cần đạt về năng lực mỹ thuật như sau:

– Nhận biết được đặc điểm của hộp bút và các chấm, nét trang trí lặp lại trên sản phẩm. Nêu được một số cách tạo sản phẩm hộp bút từ vật liệu sẵn có và trang trí chấm, nét, màu sắc lặp lại trên hộp bút.

– Tạo được hộp bút và sử dụng chấm, nét lặp lại để trang trí theo ý thích. Biết sử dụng công cụ an toàn và tập trao đổi, chia sẻ với bạn trong thực hành, sáng tạo sản phẩm.

– Trưng bày, giới thiệu, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm; Bước đầu thấy được vẻ đẹp của sản phẩm được trang trí bằng chấm, nét lặp lại và ứng dụng của sản phẩm vào học tập, làm đẹp cuộc sống.

1.2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác như: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, ngôn ngữ, tính toán... thông qua một số biểu hiện như: *Vận dụng hiểu biết về đơn vị đo độ dài để ước lượng, xác định kích thước khổ giấy phù hợp với kích thước của vật liệu dạng khối làm hộp bút; hoặc kích thước chiều cao, bề rộng/sâu của hộp bút làm từ giấy bìa; Sử dụng được đồ dùng, công cụ an toàn và phù hợp với các thao tác thực hành, sáng tạo sản phẩm; Chia sẻ, trao đổi cùng bạn trong học tập...*

1.3. Phẩm chất

Bài học góp phần bồi dưỡng ở HS lòng nhân ái, đức tính kiên trì, sự chăm chỉ, tinh thần trách nhiệm... thông qua một số biểu hiện như: *Khéo léo thực hiện một số thao tác thực hành tạo sản phẩm và trang trí; tôn trọng ý tưởng sáng tạo, cách sử dụng sản phẩm phục vụ đời sống của bạn bè và người khác; giữ vệ sinh cá nhân, đồ dùng, công cụ và lớp học trong học tập...*

II. CHUẨN BỊ CỦA HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN

2.1. Học sinh: Vở THMT; vật liệu dạng khối, bìa giấy, hồ dán, màu vẽ, kéo, giấy màu...

2.2. Giáo viên: Vở THMT; giấy màu, màu vẽ, bìa giấy, kéo, hồ dán...; hình ảnh minh họa (hoặc sản phẩm nguyên mẫu) liên quan nội dung bài học.

III. PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC DH CHỦ YẾU

3.1. Phương pháp dạy học: Trực quan, quan sát, vấn đáp, trò chơi, thực hành, thảo luận, giải quyết vấn đề, liên hệ thực tiễn...

3.2. Kỹ thuật dạy học: Động não, tia chớp, bể cá...

3.3. Hình thức dạy học: Làm việc cá nhân, làm việc nhóm

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Phân bố nội dung chính ở mỗi tiết học

Tiết 1	- Nhận biết đặc điểm của hộp bút và những chấm, nét trang trí lặp lại - Thực hành: Tạo sản phẩm hộp bút bằng cách yêu thích
Tiết 2	- Nhắc lại nội dung tiết 1 - Thực hành: Hoàn thành sản phẩm cá nhân, sắp xếp tạo sản phẩm nhóm (hoặc tạo sản phẩm nhóm có số lượng ít thành viên)

Tiết 1

Hoạt động chủ yếu của GV	Hoạt động chủ yếu của HS
Hoạt động 1. Ổn định lớp, giới thiệu bài học (khoảng 3 phút)	
- Kiểm tra sĩ số học sinh - Tổ chức các nhóm chơi trò chơi: Ai nhanh, ai đúng + Nội dung: Xác định chấm, nét lặp lại xen kẽ, lặp lại đối xứng trên mỗi hình ảnh trực quan + Số đội chơi: 3; Số thành viên mỗi đội: 3 + Chuẩn bị: i) Ba hình vẽ lọ hoa có trang trí chấm, nét như sau: - Hình lọ hoa số 1: Trang trí chấm lặp lại xen kẽ, đối xứng - Hình lọ hoa số 2: Trang trí nét lặp lại xen kẽ, đối xứng - Hình lọ hoa số 3: Trang trí chấm, nét lặp lại xen kẽ và đối xứng ii) 09 phiếu học tập, trong đó có 3 cặp phiếu có cùng một hình thức trang trí chấm, nét tương ứng với mỗi hình lọ hoa (số 1, 2, 3). + Tổ chức HS thực hiện: i) GV dán hình vẽ các lọ hoa đã chuẩn bị trên bảng ii) Mỗi đội chơi nhận 3 phiếu học tập đã ghi hình thức tranh trí ở 3 lọ hoa và nhận nhiệm vụ gắn phiếu học tập phù hợp với 1 hình lọ hoa. iii) Mỗi đội chơi được quan sát và thảo luận trong vòng 60s để xác định hình thức trang trí chấm, nét trên hình lọ hoa của nhóm, chọn một phiếu học tập có ghi hình thức trang trí tương ứng với lọ hoa và bên cạnh hình lọ hoa trên bảng.	- Lớp trưởng/tổ trưởng báo cáo - Ba đội chơi tham gia trò chơi - Các HS không tham gia chơi sẽ cùng quan sát và nhận xét kết quả chơi của mỗi đội. - Lắng nghe.

+ Đánh giá kết quả: Thời gian hoàn thành, hình thức trang trí ghi trong phiếu học tập phù hợp với hình thức trang trí trên lọ hoa nhóm nhận nhiệm vụ. + Sử dụng kết quả: Ôn lại bài 5 và giới thiệu nội dung bài học.	
Hoạt động 2. Tổ chức HS quan sát, nhận biết (khoảng 8’)	
– <i>Sử dụng hình ảnh trong SGK, Tr.28:</i> + Hướng dẫn HS quan sát hình ảnh trong SGK, tr.28 và giao nhiệm vụ: Thảo luận, trả lời câu hỏi trong SGK. + Có thể gợi ý rõ hơn: Hình hộp bút nào có trang trí chấm hoặc nét lặp lại xen kẽ, lặp lại đối xứng? Hoặc có thể gợi nhắc lại biểu hiện của lặp lại xen kẽ, lặp lại đối xứng ở bài 5 + Đánh giá câu trả lời và nhận xét, bổ sung của HS; kết hợp chỉ rõ hơn sự lặp lại của chấm, nét ở mỗi hình ảnh. – <i>Liên hệ thực tế:</i> Gợi mở HS quan sát trong lớp học, chỉ ra những chi tiết/hình ảnh hoặc đồ dùng, đồ vật... được trang trí chấm, nét lặp lại xen kẽ, đối xứng. – <i>Gợi nhắc HS:</i> Có thể sắp xếp chấm, nét lặp lại đối xứng, xen kẽ để trang trí, làm đẹp cho các đồ dùng và cho hộp bút.	- Quan sát - Thảo luận nhóm 3 HS. - Trả lời, nhận xét, bổ sung
Hoạt động 3. Tổ chức HS thực hành, sáng tạo và tập trao đổi, chia sẻ (khoảng 17’)	
a. Hướng dẫn HS cách tạo hộp bút và trang trí chấm, nét lặp lại	
- Giao nhiệm vụ cho HS: Thảo luận, nêu có thể tạo hộp bút bằng cách nào? - Nhận xét câu trả lời của HS, kích thích HS chú ý tìm hiểu cách thực hành. - Sử dụng video clip hướng dẫn thực hành để giới thiệu đến HS (hoặc hướng dẫn, thị phạm minh họa một số thao tác chính để tạo hộp bút và trang trí chấm nét theo từng cách tương ứng với minh họa trong SGK; kết hợp giải thích và nêu vấn đề, tương tác với HS):	- Quan sát - Thảo luận: Cặp đôi - Có thể chia sẻ ý tưởng ban đầu về lựa chọn cách thực hành.

+ Tạo hộp bút từ vật liệu dạng khối và trang trí chấm, nét lặp lại bằng bút màu vẽ, cắt dán giấy màu + Tạo hộp bút từ bìa giấy và sử dụng bút màu để trang trí chấm, nét lặp lại - Sử dụng một số hình sản phẩm trong SGK, Vở THMT và giới thiệu với HS về kiểu dáng hộp bút và cách trang trí chấm, nét lặp lại trên mỗi sản phẩm. - Gọi mở HS chia sẻ ý tưởng chọn cách thực hành nào để tạo cho mình một hộp bút theo ý thích.	
b. Tổ chức HS thực hành, sáng tạo và tập trao đổi, chia sẻ	
- Giới thiệu thời lượng của bài học và yêu cầu thực hành ở tiết 1 và gọi mở tiết 2. - Lưu ý HS: Tiết 1 có thể tạo hình dạng hộp bút và một số chi tiết trang trí; tiết 2 tiếp tục hoàn thành sản phẩm - Bố trí HS ngồi theo nhóm, giao nhiệm vụ cá nhân: + Chọn cách thực hành theo ý thích để tạo sản phẩm + Trao đổi, chia sẻ với bạn về: Lựa chọn vật liệu dạng khối gì? Sử dụng giấy màu gì? Muốn trang trí chấm lặp lại hay xen kẽ... - Quan sát HS thực hành, sử dụng tình huống có vấn đề, kích thích HS chia sẻ, trao đổi và có thể hỗ trợ HS một số thao tác thực hành hoặc cách sắp xếp chấm, nét lặp lại, xen kẽ đối xứng...	- HS ngồi theo nhóm: 6 HS - Lắng nghe nhiệm vụ, có thể nêu ý kiến - Lựa chọn cách thực hành và trang trí theo ý thích - Chia sẻ ý tưởng thực hành với bạn. Quan sát bạn trong nhóm thực hành, có thể nêu ý kiến, chia sẻ cảm nhận, đặt câu hỏi...
Hoạt động 4. Tổ chức HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận (khoảng 5')	
- Nhắc HS thu dọn đồ dùng, công cụ... - Hướng dẫn HS trưng bày, gọi mở HS chia sẻ cảm nhận và hướng hoàn thành sản phẩm ở tiết 2. - Nhận xét kết quả học tập, khích lệ, động viên HS. - Nhắc HS bảo quản sản phẩm để tiếp tục hoàn thành ở tiết sau	Trưng bày, trao đổi, giới thiệu, chia sẻ cảm nhận và ý tưởng hoàn thành sản phẩm.
Hoạt động 5. Tổng kết tiết học, gọi mở vận dụng và hướng dẫn HS chuẩn bị tiết 2 (2')	
- Nhắc lại nội dung chính của tiết học. - Nhận xét kết quả học tập của HS (cá nhân/nhóm).	- Lắng nghe - Có thể nêu ý kiến, bổ sung

- Kích thích HS suy nghĩ làm tiếp ở tiết 2 hoặc dùng sản phẩm đã hoàn thành để những đồ dùng học tập nào, đặt ở đâu?... - Hướng dẫn HS bảo quản sản phẩm và chuẩn bị thực hành tiết 2	
--	--

Tiết 2

Hoạt động chủ yếu của GV	Hoạt động chủ yếu của HS
Hoạt động 1: Ổn định lớp, giới thiệu tiết học (2 phút)	
- Gọi mở HS nhắc lại nội dung đã học ở tiết 1 - Kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh.	- Nhắc nội dung tiết 1 của bài học
Hoạt động 2: Tổ chức HS quan sát, nhận biết (khoảng 7')	
- Tổ chức HS ngồi theo nhóm như tiết 1 - Yêu cầu HS đặt sản phẩm đã tạo được ở tiết 1 trên bàn và di chuyển đến các nhóm để quan sát sản phẩm. - Gọi mở HS chia sẻ: + Trong lớp, có những hộp bút dạng hình khối gì + Sản phẩm của bạn nào đã hoàn thành, chưa hoàn thành? + Em có thể học hỏi được điều gì từ sản phẩm của các bạn? + Em sẽ tiếp tục làm gì để hoàn thành sản phẩm hộp bút của mình?... - Tóm tắt các câu trả lời, chia sẻ của HS - <i>Gọi nhắc HS:</i> Tham khảo sản phẩm của các bạn trong nhóm, trong lớp và hoàn thành sản phẩm của mình.	- Trưng bày sản phẩm tại vị trí - Quan sát sản phẩm trong lớp - Suy nghĩ, trả lời câu hỏi và chia sẻ theo cảm nhận.
Hoạt động 3: Tổ chức HS thực hành, sáng tạo sản phẩm nhóm và tập trao đổi, chia sẻ (khoảng 15')	
- Yêu cầu HS: Tiếp tục hoàn thành sản phẩm ở tiết 1 - Gọi mở HS: + Có thể tạo thêm chi tiết trang trí lặp lại đối xứng theo ý thích cho sản phẩm. + Suy nghĩ, trao đổi với bạn về ý tưởng trưng bày và đặt tên sản phẩm của nhóm	- Thực hành, hoàn thành sản phẩm cá nhân - Có thể nêu ý kiến, đặt câu hỏi và chia sẻ với bạn trong nhóm.

- Quan sát Hs thực hành, trao đổi, gợi mở và có thể hướng dẫn, hỗ trợ để Hs hoàn thành sản phẩm tốt hơn.	
Hoạt động 4: Tổ chức HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ, cảm nhận (khoảng 7')	
- Nhắc Hs thu dọn đồ dùng, công cụ học tập. - Gợi mở HS đặt đồ dùng học tập vào hộp bút và cách trưng bày sản phẩm nhóm (có thể kết hợp hai nhóm với nhau): + Có thể sắp xếp xen kẽ các hộp bút có hình dạng khác nhau + Có thể sắp xếp lặp lại các hộp bút có hình dạng giống nhau... - Gợi mở các nhóm đặt tên SP: Cửa hàng hộp bút; hàng trưng bày... - Gợi mở HS nhận xét, chia sẻ cảm nhận: sản phẩm trong lớp được tạo bằng những cách nào? Những chấm, nét, màu sắc nào được lặp lại trên sản phẩm của em, của bạn? Nhóm nào có nhiều sản phẩm được trang trí bằng cách lặp lại, xen kẽ của chấm/ lặp lại, xen kẽ của nét, màu sắc... - Nhận xét các ý kiến chia sẻ, cảm nhận của HS và kết quả thực hành, thảo luận. Kết hợp bồi dưỡng HS ý thức giữ gìn, bảo quản đồ dùng học tập và những đồ vật, đồ dùng trong lớp, gia đình...	- Trưng bày, quan sát. - Giới thiệu, nhận xét, chia sẻ cảm nhận.
Hoạt động 5: Tổng kết bài học, gợi mở vận dụng và hướng dẫn chuẩn bị bài 7 (3')	
- Tóm tắt nội dung chính của bài học. - Nhận xét kết quả học tập; Tuyên dương, khích lệ HS (cá nhân/nhóm) trong học tập. - Hướng dẫn Hs quan sát hình ảnh mục Vận dụng và gợi mở: + Sử dụng sản phẩm làm đồ dùng cá nhân ở góc học tập + Tạo thêm sản phẩm làm chậu cây cảnh trang trí trong gia đình, trường, lớp... - Nhắc Hs đọc bài 7 và chuẩn bị theo yêu cầu của bài học	- Lắng nghe - Chia sẻ ý tưởng sử dụng sản phẩm vào đời sống - Chia sẻ có thể tạo sản phẩm để trang trí trong nhà, sân vườn, trường, lớp...

CHỦ ĐỀ 4: HỌC VUI VỚI TRANH IN (4 tiết)

Bài 7: LÀM QUEN VỚI TRANH IN (TIẾT 2)

I. MỤC TIÊU

1.1. Năng lực mỹ thuật

Bài học giúp HS đạt được một số yêu cầu cần đạt về năng lực mỹ thuật như sau:

– Nhận biết được cách tạo sản phẩm tranh in bằng vật liệu sẵn có và cách in đơn giản. Bước đầu làm quen với tìm hiểu vẻ đẹp của tranh dân gian Đông Hồ và tác phẩm mỹ thuật sáng tạo bằng hình thức in.

– Bước đầu biết sử dụng vật liệu sẵn có để làm khuôn in và vận dụng được cách in đơn giản để sáng tạo sản phẩm theo ý thích. Biết trao đổi, chia sẻ trong thực hành, sáng tạo.

– Trưng bày, giới thiệu, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

1.2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS năng lực chung và một số năng lực đặc khác như: tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, ngôn ngữ, tính toán... với một số biểu hiện như: *Biết chuẩn bị vật liệu để thực hành; Biết làm khuôn in để in tạo sản phẩm; biết xác định vị trí đặt khuôn in phù hợp với trang giấy/trang vở thực hành để tạo sản phẩm.*

1.3. Phẩm chất

Bài học góp phần bồi dưỡng ở học sinh đức tính kiên trì, ý thức tôn trọng trong thực hành và sản phẩm sáng tạo như: *Thực hiện được thao tác in để có sản phẩm theo ý thích; Tôn trọng sự lựa chọn vật liệu, cách tạo hình khuôn in và sản phẩm của bạn...*

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

2.1. Học sinh: Giấy, màu vẽ, bút chì, tẩy chì và một số loại vật liệu như: lõi giấy vệ sinh, lá cây, quả khế, quả, su su...

1.2. Giáo viên: Giấy, bút chì, màu vẽ, rau, củ, quả, lõi giấy vệ sinh...; một số tranh dân gian Việt Nam và hình ảnh liên quan đến bài học.

- GV có thể sưu tầm hình ảnh minh họa các bước: vẽ, khắc, in làm tranh dân gian và một số vật dụng có bề mặt sần/ghồ ghề như: đồ mây tre đan, viên sỏi...

III. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT, HÌNH THỨC TỔ CHỨC DH CHỦ YẾU

3.1. Phương pháp dạy học: Trực quan, quan sát, gợi mở, thực hành, thảo luận, giải quyết vấn đề,...

3.2. Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi, động não, tia chớp...

3.3. Hình thức tổ chức dạy học: Làm việc cá nhân, làm việc nhóm.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Phân bố nội dung chính của mỗi tiết học

Tiết 1	- Nhận biết một số cách in đơn giản từ khuôn in bằng vật liệu sẵn có - Thực hành: Sử dụng vật liệu đơn giản làm khuôn in và tập tạo sản phẩm theo cách yêu thích.
Tiết 2	- Nhắc lại nội dung tiết 1 - Thực hành: Sử dụng vật liệu, chất liệu sẵn có để sáng tạo sản phẩm tranh in của nhóm bằng cách in yêu thích.

TIẾT 1

Hoạt động chủ yếu của GV	HD chủ yếu của HS
Hoạt động 1. Ổn định lớp, giới thiệu bài (khoảng 3')	
- Kiểm tra sĩ số và chuẩn bị bài học của HS - Giới thiệu bài: Nêu vấn đề, kích thích HS nêu/kể/giới thiệu một số hình thức đã được thực hành, sáng tạo bức tranh. Trên cơ sở những chia sẻ của HS giới thiệu rõ hơn về vẽ, cắt xé dán tạo bức tranh (có thể kết hợp giới thiệu sản phẩm) và GV gợi mở nội dung chủ đề, bài học và kích thích hứng thú học tập của HS.	- Lớp trưởng/tổ trưởng báo cáo - Quan sát/lắng nghe
Hoạt động 1: Tổ chức HS quan sát, nhận biết (khoảng 9 phút)	
a. Sử dụng hình ảnh trực quan trang 33 (Chăn trâu thổi sáo)	
- Hướng dẫn HS quan sát và giao nhiệm vụ: Thảo luận, trả lời câu hỏi SGK. - Gợi ý rõ hơn câu hỏi trong SGK: Giới thiệu chi tiết, hình ảnh có ở mỗi hình trực quan (con trâu, em bé thổi sáo, lá sen, cây cỏ...). - Nhận xét câu trả lời/ý kiến bổ sung của HS, kết hợp giới thiệu bản khắc và bức tranh Chăn trâu thổi sáo, giúp HS nhận biết khuôn in/bản khắc và hình được in ra từ bản khắc tạo bức tranh in. - Giải thích thêm: hình ảnh (ở bức tranh) in ngược so với hình ảnh ở bản khắc, kết hợp biểu đạt động tác/thao tác thực hiện in từ bản khắc sang giấy (hoặc sử dụng video giới thiệu một số thao tác: khắc, in tranh Đông Hồ).	- Quan sát - Trao đổi: nhóm đôi - Trả lời câu hỏi SGK

+ Giới thiệu thêm một số tranh dân gian Đông Hồ (gồm bản khắc và tranh đã in), giúp HS bước đầu làm quen với đặc điểm của tranh khắc gỗ, như: Nét bao quanh hình, mảng màu phẳng... ⇒ Gợi nhắc HS: Tranh khắc gỗ là thể loại tranh được tạo ra gián tiếp qua thao tác in.	
b. Sử dụng hình ảnh vật liệu sẵn có làm khuôn in đơn giản (trang 34)	
- Hướng dẫn Hs quan sát và giao nhiệm vụ: Thảo luận, trả lời câu hỏi trong SGK - Giới thiệu rõ hơn các hình ảnh, kết hợp thị phạm thao tác: tô màu trên khuôn in đã chuẩn bị sẵn và in; giúp HS hiểu rõ hơn cách tạo khuôn in và in để tạo sản phẩm. - Giới thiệu thêm một số vật liệu sẵn có như: rau, củ, quả, lá cây, đồ dùng... là những thứ có thể sử dụng để làm khuôn in trong thực hành, sáng tạo sản phẩm tranh in.	- Quan sát - Thảo luận: Nhóm 5-6 HS - Nhận xét/bổ sung câu trả lời của bạn.
c. Giới thiệu bức tranh: Mùa xuân của họa sĩ Nguyễn Thụy (trang 34)	
- Tổ chức HS quan sát, thảo luận, tìm hiểu bức tranh và gợi ý một số nội dung giới thiệu, chia sẻ: + Tên bức tranh và tên họa sĩ + Hình ảnh nào thấy rõ nhất trong bức tranh. + Xung quanh hình ảnh chính, có những hình ảnh/chi tiết nào khác? - Nhận xét câu trả lời, chia sẻ và bổ sung của các nhóm HS; giới thiệu thêm một số thông tin về họa sĩ (quê quán, chủ đề sáng tác chủ yếu...) và nội dung, phương pháp in để tạo nên bức tranh. - Kích thích trí tò mò của HS về cách tạo sản phẩm tranh in.	- Quan sát - Trao đổi, thảo luận nhóm: 5-6 HS - Nhận xét/bổ sung câu trả lời của nhóm bạn. - Lắng nghe Gv giới thiệu vài thông tin về họa sĩ và nội dung bức tranh
Hoạt động 3. Tổ chức Hs thực hành, sáng tạo và tập trao đổi, chia sẻ (khoảng 18')	
a. Hướng dẫn HS cách thực hành	
– <i>Sử dụng hình ảnh (tr.35): Tạo khuôn in bằng lõi giấy vệ sinh và cách in</i> + Hướng dẫn Hs quan sát và nêu cách thực hành theo cảm nhận	- Quan sát - Thảo luận: 3- 4 HS - Trả lời theo cảm nhận

+ Nhận xét trả lời của HS và hướng dẫn, thị phạm minh họa dựa trên hình ảnh SGK và tương tác với HS. - <i>Sử dụng hình ảnh: Sử dụng quả khế làm khuôn in, in tạo sản phẩm (trang 35)</i> + Hướng dẫn HS quan sát và nêu cách tạo sản phẩm + Nhận xét trả lời của HS và giải thích, thị phạm minh họa dựa trên các bước trong SGK, kết hợp liên hệ với in bằng lõi giấy vệ sinh. – <i>Sử dụng hình ảnh minh họa in lá cây trang 36, SGK:</i> + Hướng dẫn hs quan sát và nêu cách thực hành theo cảm nhận + Nhận xét trả lời của HS và hướng dẫn, thị phạm minh họa dựa trên các bước trong SGK, kết hợp tương tác với HS - Giới thiệu thêm một số sản phẩm in từ khuôn in bằng lõi giấy vệ sinh, củ, quả, lá cây khác nhau; gợi mở HS chia sẻ ý tưởng ban đầu về lựa chọn vật liệu để thực hành.	- Một số HS có thể thực hiện cùng GV
<i>b. Tổ chức HS thực hành, sáng tạo và tập trao đổi, chia sẻ</i>	
- Giới thiệu thời lượng dành cho bài học và nêu yêu cầu thực hành ở tiết 1: Sử dụng vật liệu theo ý thích để làm khuôn in và in tạo sản phẩm bằng màu sáp hoặc màu goat/màu nước - Bố trí HS ngồi theo nhóm, yêu cầu Hs thực hành, tạo sản phẩm cá nhân và quan sát bạn, trao đổi cùng bạn trong nhóm. - Gợi mở HS: + Có thể chọn vật liệu (lõi giấy, lá cây, củ, quả, đồ vật...) làm khuôn in; chất liệu (màu goat/màu nước, màu sáp) để in tạo sản phẩm. + Có thể chia sẻ với bạn sự lựa chọn vật liệu, chất liệu của mình để tạo sản phẩm + Có thể nêu câu hỏi về ý tưởng của bạn hoặc nhận xét, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm đang thực hành của bạn... - Quan sát HS thực hành, trao đổi, hướng dẫn và có thể sử dụng tình huống có vấn đề, gợi mở, hỗ trợ HS.	- Lắng nghe - Ngồi theo vị trí nhóm - Thực hành tạo sản phẩm cá nhân bằng vật liệu, chất liệu theo ý thích. - Quan sát, trao đổi, chia sẻ cùng bạn trong nhóm. - Trao đổi, chia sẻ với GV

Hoạt động 3: Tổ chức HS trưng bày và chia sẻ cảm nhận về sản phẩm (khoảng 5 phút)	
- Nhắc HS thu dọn đồ dùng, công cụ học tập - Hướng dẫn HS trưng bày sát sản phẩm - Gọi mở HS giới thiệu, nhận xét, chia sẻ cảm nhận: + Tên sản phẩm, cách tạo nên sản phẩm của mình + Các bạn trong nhóm tạo sản phẩm bằng cách nào, sử dụng chất liệu màu gì? + Em thích sản phẩm của bạn nào, vì sao?... - Tóm tắt nhận xét, chia sẻ của HS. - Nhận xét kết quả thực hành, thảo luận, ý thức giữ vệ sinh... của HS.	- Thu dọn đồ dùng, công cụ - Trưng bày, quan sát, trao đổi - Giới thiệu, chia sẻ cảm nhận
Hoạt động 5: Tổng kết tiết học, gọi mở vận dụng và hướng dẫn HS chuẩn bị tiết 2 (kh.2')	
- Nhắc lại nội dung chính của tiết học. - Nhận xét kết quả học tập của HS - Nhắc HS lưu giữ sản phẩm. Kích thích HS chia sẻ có thể tạo thêm sản phẩm khác? - Gọi mở nội dung tiết 2 và hướng dẫn HS chuẩn bị	- Lắng nghe - Có thể nêu ý kiến, bổ sung

Tiết 2

Hoạt động chủ yếu của GV	Hoạt động chủ yếu của HS
Hoạt động 1. Ổn định lớp, giới thiệu nội dung tiết học (2 phút)	
- Gọi mở HS nhắc lại nội dung đã học ở tiết 1 - Giới thiệu nội dung tiết học. - Kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh.	- Nhắc nội dung tiết 1 - Ngồi theo nhóm: 5-6 HS
Hoạt động 2. Tổ chức HS quan sát, nhận biết (khoảng 5')	
- Hướng dẫn Hs quan sát, tìm hiểu cách in và hình ảnh trên sản phẩm giới thiệu trong SGK, tr.36. Yêu cầu HS thảo luận và chỉ ra: + Hình ảnh trên sản phẩm được in từ khuôn in là vật liệu gì? + Sử dụng chất liệu màu gì để in? - Nhận xét câu trả lời, bổ sung của HS, giới thiệu rõ hơn cách tạo sản phẩm: Sử dụng lá cây, củ cà rốt làm khuôn in; kết hợp in bằng màu	- Quan sát. - Thảo luận nhóm: 5-6 HS.

goat và màu sáp để tạo sản phẩm. Liên hệ cách sản phẩm theo cách mỗi thành viên sử dụng một khuôn in và cùng in để tạo sản phẩm nhóm. - Giới thiệu thêm một số sản phẩm trong vở THMH, gợi mở HS nhận ra có thể in từ các khuôn in khác nhau và cùng một chất liệu màu/cách in hoặc kết hợp nhiều cách in để tạo sản phẩm nhóm. - Kích thích các nhóm HS sẵn sàng thực hành.	
Hoạt động 3. Tổ chức HS thực hành, sáng tạo sản phẩm nhóm và tập trao đổi, chia sẻ (khoảng 18’)	
- Giao nhiệm vụ cho các nhóm HS: Sử dụng vật liệu sẵn có (lá cây, củ, quả...) để làm khuôn in và in để tạo sản phẩm bằng loại màu yêu thích. - Gợi mở HS cách thực hiện: + Thảo luận, chọn vật liệu làm khuôn in: Có thể chọn một loại vật liệu hoặc nhiều loại. Lá cây có thể chọn các lá có hình dạng giống nhau hoặc khác nhau. + Thảo luận, chọn chất liệu màu để in: có thể in bằng một chất liệu màu hoặc kết hợp in hai chất liệu màu khác nhau. + Có thể chọn giấy có nền màu trắng hoặc giấy bìa đã có sẵn màu. + Sau khi in xong, có thể vẽ thêm hình ảnh yêu thích vào phần giấy trống ở bức tranh. <i>Lưu ý HS:</i> Nếu in bằng màu sáp và màu goat có thể thực hiện theo thứ tự (kết hợp thị phạm minh họa đại diện): In bằng hình thức chà xát lá cây bằng màu sáp, in bằng màu goat vào phần giấy còn trống hoặc chồng lên một phần hình của lá cây đã in chà xát. - Yêu cầu các nhóm thảo luận nhanh và chia sẻ ý tưởng thực hành. - Quan sát các nhóm HS thực hành, thảo luận và gợi mở; có thể hỗ trợ, hướng dẫn tại mỗi nhóm	- Lắng nghe nhiệm vụ, cách thực hiện - Trao đổi thống nhất chọn vật liệu, cách in. - Quan sát các bạn trong nhóm thực hành. - Có thể nêu ý kiến - Thảo luận, chia sẻ ý tưởng thực hành của nhóm
Hoạt động 4: Tổ chức HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ, cảm nhận (khoảng 6’)	
- Yêu cầu HS thu dọn đồ dùng, vệ sinh tay cá nhân và bàn, ghế - Hướng dẫn Hs trưng quan sát, nhận xét, chia sẻ cảm nhận: + Tên sản phẩm của nhóm	- Thu dọn sau thực hành

+ Sản phẩm của nhóm đã tạo nên bằng cách nào? + Em nhận ra các nhóm bạn đã in bằng cách nào để tạo sản phẩm? + Thích sản phẩm của nhóm nào nhất, vì sao?... - Nhận xét kết quả thực hành, thảo luận; khích lệ HS có thể tạo thêm sản phẩm cho mình mình bằng các hình thức in khác nhau.	- Trưng bày, quan sát, chia sẻ cảm nhận.
Hoạt động 5: Tổng kết bài học, gợi mở vận dụng và hướng dẫn HS chuẩn bị bài 8 (4')	
- Tóm tắt nội dung chính của bài học. Nhận xét kết quả học tập - Nhắc HS cách lưu giữ sản phẩm - <i>Hướng dẫn HS quan sát hình ảnh mục Vận dụng và gợi mở HS nhận ra:</i> Có thể tạo sản phẩm tranh in từ màu goat và khuôn in là lá cây hoặc cuống rau cải, có thể in chà sát trên đồ vật là mây tre... - Gợi mở HS có thể sử dụng sản phẩm in để trang trí trên tường (nhà, lớp học...). - <i>Hướng dẫn HS chuẩn bị bài 8:</i> Đọc và chuẩn bị theo yêu cầu ở mục Chuẩn bị của bài học.	- Lắng nghe - Quan sát, tìm hiểu thêm cách tạo sản phẩm

Bài 8: HOA, QUẢ MÙA XUÂN (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1.1. Năng lực mỹ thuật

Bài học giúp HS đạt được một số yêu cầu cần đạt về năng lực mỹ thuật như sau:

– Nhận biết được hình dạng, màu sắc của một số loại hoa, quả thường có vào mùa xuân; bước đầu làm quen với tìm hiểu tác phẩm tranh khắc gỗ của họa sĩ sáng tác bằng hình thức in.

– Bước đầu sáng tạo được tranh in về hoa, quả mùa xuân từ vật liệu sẵn có và tập trao đổi, chia sẻ trong thực hành, sáng tạo.

– Trưng bày, giới thiệu, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm tranh in chủ đề hoa, quả mùa xuân; bước đầu nhận ra có nhiều cách sử dụng hoa, quả để làm khuôn in và sáng tạo sản phẩm.

1.2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS một số năng lực chung, năng lực đặc thù khác như: Tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác, khoa học, âm nhạc... thông qua một số biểu hiện như: *Biết chuẩn bị vật liệu để thực hành; Biết chọn vật liệu, màu sắc phù hợp với chủ đề trong thực hành tạo sản phẩm tranh in về hoa quả mùa xuân; khám phá vẻ đẹp của hoa, quả trong tự nhiên; hát kết hợp vận động tay theo tiết tấu của bài hát...*

1.3. Phẩm chất

Bài học góp phần bồi dưỡng ở HS tình yêu thiên nhiên, tính trung thực được biểu hiện như: *Thăng thẩn nhận xét sản phẩm và bày tỏ cảm xúc về sản phẩm của mình, của bạn; yêu thích vẻ đẹp của hoa, quả trong thiên nhiên và sản phẩm sáng tạo...*

II. CHUẨN BỊ CỦA HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN

2.1. Học sinh: Vở THMT, giấy, màu vẽ, bút chì, tẩy chì, vật liệu sẵn có để làm khuôn in...

2.2. Giáo viên: Vở THMT, giấy, bút chì, màu vẽ, vật liệu sẵn có và hình ảnh liên quan đến nội dung bài học.

III. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT, HÌNH THỨC TỔ CHỨC DH CHỦ YẾU

3.1. Phương pháp dạy học: Trực quan, quan sát, gợi mở, thực hành, thảo luận, giải quyết vấn đề, liên hệ thực tế,...

3.2. Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi, động não, tia chớp, sơ đồ tư duy,...

3.3. Hình thức tổ chức dạy học: Làm việc cá nhân, làm việc nhóm.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Phân bố nội dung chính của mỗi tiết học

Tiết 1	- Nhận biết đặc điểm (hình dạng, màu sắc...) một số loại hoa, quả thường có vào mùa xuân. - Thực hành: Sử dụng cách in yêu thích để tạo hình ảnh hoa, quả.
Tiết 2	- Nhắc lại nội dung tiết 1 - Thực hành: In, cắt, dán tạo bức tranh hoa, quả của nhóm (có thể sử dụng sản phẩm tiết 1).

TIẾT 1

Hoạt động chủ yếu của GV	Hoạt động chủ yếu của HS
Hoạt động 1: Ổn định lớp, giới thiệu bài (khoảng 3')	
- Kiểm tra sĩ số và chuẩn bị bài học của HS - Tổ chức chơi trò chơi: “Ai nhanh hơn”. Thời Gian: 2 phút. + Nội dung: vẽ hình hoa, quả yêu thích (vẽ nét). + Hình thức chơi: Tiếp sức + Cách chơi: Lần lượt mỗi thành viên lên vẽ một hình quả hoặc hoa. + Chuẩn bị: Giấy A3, bút viết bảng/màu bút dạ/màu sáp. Giấy A3 dán sẵn trên bảng, mỗi thành viên trong nhóm nhận một bút viết bảng hoặc bút màu dạ/màu sáp. + Số đội chơi/nhóm: 2, thành viên trong nhóm: 5 + Kết quả: sản phẩm của mỗi nhóm bao gồm số lượng hoa, quả vẽ được. + Đánh giá kết quả: Dựa trên số lượng hoa, quả vẽ được và khả năng phối hợp giữa các thành viên trong nhóm. ⇒ Dựa trên sản phẩm của các nhóm và gọi mở HS nhận ra sự khác nhau về đặc điểm, màu sắc, của các loại hoa, quả. Kết hợp gọi mở nội dung bài học.	- Lớp trưởng/tổ trưởng báo cáo - Hai nhóm tham gia trò chơi: Ai nhanh hơn - Các thành viên trong lớp cổ vũ, động viên. - Đánh giá kết quả
Hoạt động 2: Tổ chức HS quan sát, nhận biết (khoảng 7')	
- Tổ chức học HS quan sát hình ảnh trong SGK, tr.38; yêu cầu HS thảo luận trả lời câu hỏi. - Nhận xét câu trả lời, bổ sung của HS; kết hợp giới thiệu thêm một số thông tin về mỗi hình ảnh (hoa mai, tác phẩm và tác giả bức tranh Tĩnh vật). - Giới thiệu thêm sản phẩm, tác phẩm sáng tác bằng hình thức in về chủ đề hoa, quả mùa xuân của thiếu nhi/họa sĩ. - Gọi mở HS giới thiệu một số hoa, quả quen thuộc ở địa phương/hoặc đã biết, đã thấy (màu sắc, hình dạng...). ⇒ Tóm tắt HĐ, kết hợp sử dụng hình ảnh trực quan: Hoa, quả mùa xuân có màu sắc rực rỡ và đa dạng về hình dạng; có thể sáng tạo bức tranh hoa, quả bằng cách in và màu sắc yêu thích.	- Quan sát - Thảo luận nhóm: 3 - 4 HS - Trả lời câu hỏi trong SGK. - Giới thiệu hình dạng, màu sắc của hoa, quả đã biết.

- Kích thích chia sẻ ý tưởng ban đầu về thực hành: tạo hình hoa, quả gì? Sử dụng màu gì?...	
Hoạt động 3: Tổ chức HS thực hành, sáng tạo và tập trao đổi, chia sẻ (khoảng 17')	
a. Hướng dẫn HS cách thực hành	
- Tổ chức HS quan sát sản phẩm: In bằng củ, quả trong SGK và tìm hiểu cách thực hành. Giao nhiệm vụ thảo luận, trả lời các câu hỏi: + Sản phẩm được tạo nên bằng cách in với màu gì? + Mỗi hình ảnh trong sản phẩm tương ứng với khuôn in từ củ, quả nào và giống hình hoa, quả gì mà em biết? + Đọc tên màu sắc ở mỗi hình ảnh trong sản phẩm. => Nhận xét trả lời, chia sẻ và bổ sung của HS; giới thiệu rõ hơn cách thực hành để tạo sản phẩm: Sử dụng củ khoai lang, quả su su, củ cà rốt làm khuôn in. Sử dụng màu goát để in... - Tổ chức HS quan sát: Cách in bằng vật liệu có bề mặt lõm. Giao nhiệm vụ thảo luận và trả lời câu hỏi: Nêu cách tạo hình quả dưa (quả thơm). => Nhận xét câu trả lời, bổ sung của HS, gợi mở Hs có thể tạo các hình ảnh có kích thước, hình dạng khác nhau (tròn, dài, to, nhỏ...) từ củ, quả, vật liệu bề mặt lõm hoặc vật liệu và cách in với màu goat/màu sáp/màu nước. VD: bắp ngô, quả soài, bông lúa... - Hướng dẫn quan sát sản phẩm trong SGK, Tr.40; gợi mở HS nêu cách thực hành (In tạo hình ảnh, cắt, dán, vẽ...). => Tóm tắt nội dung a: Có thể tạo sản phẩm bằng cách in từ khuôn in là củ, quả, vật liệu bề mặt lõm, lõm... kết hợp vẽ, cắt, xé, dán... Kích thích HS thực hành.	- Quan sát, thảo luận nhóm: 5 - 6 HS - Trả lời câu hỏi - Tìm hiểu, nêu các cách thực hành theo cảm nhận.
a. Tổ chức HS thực hành sáng tạo bức tranh và tập trao đổi, chia sẻ	
- Tổ chức Hs tạo sản phẩm nhóm và giao nhiệm vụ: Thực hành, tạo bức tranh hoa, quả mùa xuân bằng hình thức in theo ý thích. - Giới thiệu thời lượng của bài học và nhiệm vụ thực hành ở mỗi tiết: + Tiết 1: Mỗi cá nhân tạo hình hoa hoặc quả, lá hoặc cùng in tạo hình hoa, quả, lá trên nền giấy trắng/giấy màu	- Thực hành tạo sản phẩm cá nhân theo nội dung và cách in thống nhất của nhóm.

+ Tiết 2: Phối hợp các sản phẩm cá nhân tạo thành sản phẩm nhóm. Hoặc hoàn thành sản phẩm các thành viên đã cùng in từ tiết 1. - Hướng dẫn các nhóm HS thực hiện: + Thảo luận, chọn vật liệu làm khuôn in; hình thức và chất liệu màu sử dụng để in. Có thể chọn in bằng một chất liệu màu hoặc kết hợp màu goát và màu sáp. + Chọn cách tạo sản phẩm: (minh họa bằng thao tác chính hoặc: Cách 1: Các thành viên cùng in (màu goát, sáp màu), tạo hình hoa hoặc quả, lá trên nền giấy một màu/giấy trắng. Cách 2: Mỗi thành viên in, tạo hình hoa hoặc quả và cắt hình in được rời khỏi khổ giấy. Cách 3: Các thành viên cùng in tạo hình lá bằng cách chà xát trên mặt giấy trắng/giấy màu. Cách 4: Mỗi thành viên in tạo hình lá bằng cách chà xát và cắt rời hình lá khỏi khổ giấy. - Nhắc các nhóm thảo luận nhanh, lựa chọn cách thực hành và kích thích HS hứng thú với tạo sản phẩm. - Quan sát các nhóm HS thực hành, thảo luận và gợi mở; có thể hỗ trợ, hướng dẫn tại mỗi nhóm	- Quan sát các bạn trong nhóm và tập trao đổi, chia sẻ, nhận xét
Hoạt động 4. Tổ chức HS trưng bày sản phẩm và trao đổi chia sẻ cảm nhận (khoảng 6')	
- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm tại nhóm và di chuyển đến các nhóm khác quan sát. - Yêu cầu HS giới thiệu: Hình ảnh đã tạo được, cách thực hành/hình thức in, khuôn in. - Gợi mở các nhóm Hs chia sẻ ý tưởng hoàn thành sản phẩm ở tiết 2. - Nêu hình thức in mà các nhóm khác sử dụng, liên tưởng các hình đã in của accs bạn với loại hoa, quả trong tự nhiên. Kể tên những hình hoa, quả, lá của các nhóm hác đã tạo được. - Tóm tắt các chia sẻ của HS, nhận xét kết quả thực hành, thảo luận. - Nhắc Hs bảo quản sản phẩm để hoàn thành sản phẩm nhóm ở tiết 2.	- Trưng bày sản phẩm tại nhóm - Quan sát, giới thiệu, chia sẻ cảm nhận. - Chia sẻ ý tưởng hoàn thành sản phẩm nhóm
Hoạt động 5. Tổng kết tiết học, gợi mở HS chia sẻ ý tưởng vẽ màu và hướng dẫn chuẩn bị học tiết 2 (khoảng 2')	

- Nhắc lại nội dung chính của tiết học. Nhận xét kết quả học tập - Gọi mở HS chia sẻ sự chuẩn bị cho haonf thành sản phẩm của nhóm ở tiết 2.	- Lắng nghe - Chia sẻ ý tưởng vẽ màu
---	---

Tiết 2

Hoạt động chủ yếu của GV	HD chủ yếu của HS
Hoạt động 1: Ổn định lớp, giới thiệu nội dung tiết học (2 phút)	
- Gọi mở các nhóm HS nhắc lại nhiệm vụ và sự lựa chọn thực hành của nhóm. - Kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh: đồ dùng học tập, sản phẩm tiết 1.	- Nhắc nội dung tiết 1 - Đặt đồ dùng, sản phẩm đã tạo ở tiết 1 trên bàn.
Hoạt động 2: Tổ chức HS quan sát sản phẩm tiết 1 và chia sẻ ý tưởng hoàn thành sản phẩm nhóm (khoảng 6')	
- Hướng dẫn HS quan sát sản phẩm cá nhân đã tạo được ở tiết 1 và giao nhiệm vụ: + Mỗi cá nhân xem lại sản phẩm của mình, chia sẻ ý tưởng bổ sung thêm chi tiết cho sản phẩm. VD: cuống quả/lá, đốm chấm trên lá/quả, nét gân lá... + Thảo luận, gợi ý bạn tạo thêm chi tiết cho sản phẩm cá nhân và hướng hoàn thiện sản phẩm nhóm. VD: tạo nền cho bức tranh của nhóm bằng giấy một màu hay nhiều màu, bằng cách vẽ màu hay sử dụng bìa giấy có sẵn màu. - Tổng hợp những chia sẻ của các nhóm; khích lệ HS phối hợp cùng hoàn thành sản phẩm nhóm.	- Quan sát. - Trả lời câu hỏi và gợi mở của GV
Hoạt động 3. Tổ chức HS thực hành, hoàn thành sản phẩm nhóm (khoảng 17')	
- Giao nhiệm vụ cho các nhóm HS: + Hoàn thành hình ảnh tạo được của cá nhân + Kết hợp các sản phẩm cá nhân tạo sản phẩm nhóm. + Có thể vẽ hoặc xé, cắt, dán, in thêm chi tiết (chấm, nét, hình, màu) vào khoảng trống giữa các hình ảnh hoặc xung quanh hình ảnh trên bức tranh.	- Hoàn thành sản phẩm nhóm.

- Quan sát các nhóm HS thực hành, thảo luận và ở trao đổi, gợi mở để các nhóm hoàn thành sản phẩm tốt hơn.	
Hoạt động 4. Tổ chức HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ, cảm nhận (khoảng 6')	
- Nhắc HS thu dọn đồ dùng, công cụ... - Gợi mở HS đặt tên cho sản phẩm. VD: Tĩnh vật, ngũ quả, cây đoàn kết... - Hướng dẫn Hs trưng bày sản phẩm và giới thiệu: + Tên và cách tạo sản phẩm + Giới thiệu: màu cơ bản, màu đậm, màu nhạt; chấm, nét lặp lại trên sản phẩm. + Thích nhất/chưa thích sản phẩm của nhóm nào, vì sao?... - Nhận xét kết quả thực hành, thảo luận của các nhóm, kết hợp bồi dưỡng ở Hs ý thức tìm hiểu về đẹp màu sắc, hình dạng của hoa, quả và các hình ảnh khác trong thiên nhiên, đời sống.	- Trưng bày, quan sát, chia sẻ cảm nhận.
Hoạt động 5. Tổng kết bài học, gợi mở vận dụng và hướng dẫn HS chuẩn bị bài 9 (4')	
- Tóm tắt nội dung chính của bài học. Nhận xét kết quả học tập - Nhắc HS cách lưu giữ sản phẩm - Hướng dẫn HS quan sát hình ảnh mục Vận dụng, gợi mở HS nhận ra từ củ, quả, lõi giấy vệ sinh, lá cây, đồ dùng... sẵn có, có thể sử dụng để tạo khuôn in và in tạo sản phẩm có nội dung khác nhau: vườn quả, vườn hoa, đêm pháo hoa... - Nêu vấn đề, gợi mở HS chia sẻ mong muốn treo bức tranh ở đâu? - Hướng dẫn HS chuẩn bị bài 9: Đọc, chuẩn bị đồ dùng học tập.	- Lắng nghe - Tìm hiểu sản phẩm mục Vận dụng. - Chia sẻ ý tưởng sử dụng sản phẩm vào đời sống

BÀI 9: CÙNG NHAU ÔN TẬP HỌC KÌ I (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1.1. Năng lực mỹ thuật

Bài học giúp HS ôn lại một số nội dung đã học trong học kì 1:

– Nêu và giới thiệu được các màu cơ bản, màu đậm, màu nhạt; sự lặp lại của chấm, nét; hình thức tạo nét khác nhau và cách tạo sản phẩm tranh in bằng cách in đơn giản từ vật liệu sẵn có.

– Trưng bày được sản phẩm đã sáng tạo; giới thiệu, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm và các nội dung đã học trong học kì 1.

– Chia sẻ được ý tưởng sử dụng sản phẩm vào đời sống thực tiễn.

1.2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS năng lực chung và một số năng lực đặc thù như: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, ngôn ngữ thông qua một số biểu hiện như: *Cùng bạn trao đổi, trưng bày, giới thiệu, nhận xét sản phẩm đã sáng tạo.*

1.3. Phẩm chất

Bài học góp phần bồi dưỡng ở HS đức tính chăm chỉ, trung thực và được biểu hiện như: *Yêu thích, tôn trọng sản phẩm sáng tạo; Thẳng thắn nhận xét, trao đổi và chia sẻ cảm nhận về sản phẩm....*

II. CHUẨN BỊ CỦA HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN

2.1. Học sinh: Vở THMT; sản phẩm đã tạo được trong học kì 1; đồ dùng, vật liệu, sản phẩm mỹ thuật theo hướng dẫn của GV (ở tiết học trước).

2.2. Giáo viên: Vở THMT; đồ dùng, vật liệu, hình ảnh/sản phẩm nguyên mẫu của HS tạo được trong học kì 1.

III. PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC CHỦ YẾU

3.1. Phương pháp dạy học: Trực quan, quan sát, vấn đáp, trò chơi, thực hành, thảo luận, giải quyết vấn đề, liên hệ thực tiễn...

3.2. Kỹ thuật dạy học: Động não, phòng tranh, tia chớp, sơ đồ tư duy, bể cá,...

3.2. Hình thức tổ chức dạy học: Làm việc cá nhân, làm việc nhóm.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Phân bố nội dung chính của mỗi tiết học

Tiết 1	- Giới thiệu những điều đã học trong học kì 1 - Trưng bày sản phẩm yêu thích và giới thiệu, chia sẻ cảm nhận.
Tiết 2	- Gợi nhắc lại nội dung đã học và những chủ đề đã thể hiện ở các sản phẩm. - Thực hành: Lựa chọn hình thức thực hành, vận dụng nội dung đã học để sáng tạo sản phẩm nhóm.

TIẾT 1

Hoạt động chủ yếu của GV	Hoạt động chủ yếu của HS
Hoạt động 1. Ổn định lớp, giới thiệu bài học (5 phút)	
- Kiểm tra sĩ số và chuẩn bị bài của HS. - Hướng dẫn HS xem lại các bài tập đã thực hiện trong vở Thực hành; gọi mở HS giới thiệu tên các bài đã học. Tóm tắt chia sẻ của HS và gọi mở giới thiệu nội dung bài học.	- Xem các bài đã học trong vở TH và giới thiệu
Hoạt động 2. Tổ chức HS quan sát, nhận biết (khoảng 10 phút)	
- Hướng dẫn HS quan sát các hình ảnh trang 42, 43 và giao nhiệm vụ: Thảo luận; Trả lời câu hỏi trong SGK. - Gọi mở rõ hơn câu hỏi: Liên hệ mỗi hình ảnh với bài học đã học. - Nhận xét câu trả lời và bổ sung của các nhóm HS; nhắc lại rõ hơn nội dung những bài/chủ đề đã học trong học kì 1: + Màu cơ bản + Màu đậm, màu nhạt + Hình thức tạo nét và sử dụng nét để tạo sản phẩm + Chấm, nét lặp lại + Tranh dân gian và một số cách in đơn giản	- Quan sát. - Thảo luận nhóm 5-6 HS - Trả lời câu hỏi - Hình ảnh liên quan đến nội dung đã học
Hoạt động 3. Tổ chức HS trưng bày, giới thiệu sản phẩm và trao đổi, chia sẻ (Khoảng 13')	
- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm: + Chọn sản phẩm yêu thích + Trưng bày theo vị trí tên chủ đề/bài học - Gọi mở HS thảo luận, giới thiệu sản phẩm theo từng chủ đề/bài học: + Tên chủ đề/bài học + Tên sản phẩm, giới thiệu sản phẩm dựa trên nội dung chính của chủ đề/bài học. + Thích sản phẩm nào/của bạn nào nhất. - Tóm tắt, nhận xét những chia sẻ, bổ sung của HS; kết hợp gọi nhắc những nội dung chính đã học, giúp HS củng cố lại kiến thức, kĩ năng đã biết ở học kì 1: <i>Màu cơ bản; màu đậm, màu nhạt; cách tạo nét từ các vật</i>	Sản phẩm thực hành trong học kì 1(trong vở thực hành hoặc sản phẩm 2D, 3D có sẵn trong lớp, HS lưu giữ)

<i>liệu, chất liệu khác nhau, tạo sản phẩm tranh in bằng vật liệu sẵn có và cách in đơn giản.</i>	
Hoạt động 4. Tổ chức HS chia sẻ cảm nhận (khoảng 5')	
- Gọi mở HS chia sẻ về một bài học hoặc sản phẩm thích nhất trong học kì và giải thích vì sao thích. - Gọi mở HS lựa chọn một sản phẩm thích nhất của mình và chia sẻ ý tưởng sử dụng sản phẩm để trang trí ở nhà/ trong lớp học? - Nhận xét tiết học.	Chia sẻ cảm nhận; ý tưởng sử dụng sản phẩm vào đời sống.
Hoạt động 5. Tổng kết tiết học, gọi mở thực hành và hướng dẫn HS chuẩn bị tiết 2 (2')	
- Nêu vấn đề, gọi mở HS chia sẻ mong muốn thực hành? - Hướng dẫn HS chuẩn bị tiết 2	- Chia sẻ mong muốn thực hành

TIẾT 2

Hoạt động chủ yếu của GV	HD chủ yếu của HS
Hoạt động 1. Ổn định lớp, giới thiệu tiết học (2 phút)	
- Kiểm tra sĩ số và chuẩn bị bài của HS.	- Lắng nghe.
Hoạt động 2. Tổ chức HS quan sát, nhận biết (khoảng 5 phút)	
- Sử dụng hình ảnh sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật, gọi mở HS nhận ra nêu: + Nội dung thể hiện ở mỗi sản phẩm (thiên nhiên, con người... đồ dùng, đồ chơi...). + Nội dung đã học: Màu cơ bản; màu đậm, màu nhạt; cách tạo nét; sản phẩm tranh in bằng cách in với chất liệu màu nào và khuôn in bằng vật liệu gì? - Tổng hợp các ý kiến chia sẻ, bổ sung của HS; gọi mở HS vận dụng một số nội dung đã học để thực hành, tạo sản phẩm theo ý thích.	- Quan sát. - Lắng nghe - Trả lời câu hỏi
Hoạt động 3. Tổ chức thực hành, sáng tạo và tập trao đổi, chia sẻ (Khoảng 20')	
- Tổ chức HS làm việc nhóm, giao nhiệm vụ: Chọn nội dung chủ đề yêu thích và vận dụng một số nội dung đã học, như: màu cơ bản; màu đậm, màu nhạt; hình thức tạo nét; tạo khuôn in và in tạo sản phẩm. - Gọi mở các nhóm HS:	- Thực hành tạo sản phẩm nhóm - Bìa giấy có màu/màu trắng

+ Có thể tạo sản phẩm 2D: Vẽ, xé, cắt, dán, in... + Có thể tạo sản phẩm 3D: Nặn, sử dụng vật liệu sẵn có... - Gọi nhắc HS: Trong thực hành, quan sát các bạn trong nhóm và trao đổi, chia sẻ về nhiệm vụ của nhóm. - Quan sát các nhóm HS thực hành, trao đổi, gợi mở, hướng dẫn và hỗ trợ.	- Đồ dùng, vật liệu...
Hoạt động 4. Tổ chức Hs trưng bày, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm (khoảng 6')	
- Hướng dẫn các nhóm trưng bày - Gợi mở nội dung HS giới thiệu, chia sẻ cảm nhận: Tên sản phẩm, các hình ảnh trong sản phẩm, giới thiệu tên các màu sắc, kiểu nét, hình chấm có ở hình ảnh/chi tiết trên sản phẩm. Cách thực hành? - Nhận xét kết quả thực hành, nội dung chia sẻ của các nhóm.	- Chia sẻ cảm nhận; ý tưởng sử dụng sản phẩm vào đời sống.
Hoạt động 5. Tổng kết bài học, gợi mở vận dụng và giới thiệu nội dung học tập kì 2 (2')	
- Sử dụng tình huống có vấn đề, gợi mở HS chia sẻ thêm ý tưởng thực hành về sản phẩm đã tạo được của nhóm? - Giới thiệu nội dung chính sẽ tìm hiểu ở học kì 2	- Chia sẻ thêm ý tưởng thực hành ở sản phẩm.